

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định Định mức kinh tế - kỹ thuật về sản xuất
chương trình phát thanh sử dụng ngân sách nhà nước
trên địa bàn tỉnh Tiền Giang**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

*Căn cứ Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của
Chính phủ về cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập;*

*Căn cứ Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2019 của
Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm,
dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên;*

*Căn cứ Thông tư số 09/2020/TT-BTTTT ngày 24 tháng 4 năm 2020 của
Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật
về sản xuất chương trình phát thanh;*

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định Định mức kinh tế - kỹ thuật về sản xuất chương trình phát thanh sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Tiền Giang.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày 18 tháng 12 năm 2020.

Điều 3. Chánh Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông, thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã,

thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- VPCP;
- Bộ TTTT;
- Cục kiểm tra VBQPPL, BTP
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Đài PT-TH tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Trung tâm Tin học và Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, VHXH (Ngọc).

83

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Văn Dũng

QUY ĐỊNH

**Định mức kinh tế - kỹ thuật về sản xuất chương trình
phát thanh sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Tiền Giang**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 28 /2020/QĐ-UBND
ngày 02 tháng 12 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang)*

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định định mức kinh tế - kỹ thuật về sản xuất chương trình phát thanh sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Tiền Giang.

Định mức kinh tế - kỹ thuật về sản xuất chương trình phát thanh quy định các mức hao phí trực tiếp trong sản xuất chương trình phát thanh, bao gồm: hao phí về nhân công (chưa bao gồm hao phí về di chuyển ngoài phạm vi địa bàn tỉnh mà cơ quan sản xuất chương trình phát thanh đóng trụ sở); hao phí về máy móc thiết bị (bao gồm máy móc, thiết bị dùng chung); hao phí về vật liệu sử dụng trong sản xuất chương trình phát thanh, đảm bảo chương trình đủ điều kiện phát sóng hoặc đăng tải lên mạng Internet theo quy định của pháp luật về báo chí.

2. Đối tượng áp dụng

a) Các cơ quan, tổ chức sử dụng ngân sách nhà nước để sản xuất chương trình phát thanh;

b) Đài Phát Thanh và Truyền hình tỉnh Tiền Giang;

c) Các cơ quan, tổ chức khác có liên quan đến sản xuất chương trình phát thanh sử dụng ngân sách nhà nước;

d) Đài Truyền thanh - Truyền hình, Trung tâm Văn hóa - Thể thao và Truyền thanh cấp huyện có hoạt động sản xuất chương trình phát thanh sử dụng ngân sách nhà nước thì áp dụng định mức theo quy định tại khoản 2 Điều 2 Quy định này;

đ) Khuyến khích cơ quan, tổ chức không sử dụng ngân sách nhà nước để sản xuất các chương trình phát thanh áp dụng định mức kinh tế - kỹ thuật về sản xuất chương trình phát thanh này.

Điều 2. Áp dụng định mức

1. Định mức kinh tế - kỹ thuật về sản xuất chương trình phát thanh là định mức cụ thể áp dụng để quản lý sản xuất chương trình phát thanh do Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Tiền Giang thực hiện trong phạm vi danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước.

2. Cơ sở truyền thanh - truyền hình cấp huyện (bao gồm: Đài Truyền thanh - Truyền hình, Trung tâm Văn hóa - Thể thao và Truyền thanh cấp huyện): Căn cứ điều kiện cụ thể về hoạt động sản xuất các chương trình phát thanh, cơ quan có thẩm quyền tại địa phương xem xét, ban hành định mức sản xuất chương trình phát thanh sử dụng ngân sách địa phương để quản lý, đảm bảo yêu cầu sau:

a) Chức danh, cấp bậc lao động yêu cầu tham gia sản xuất chương trình phát thanh: Căn cứ vào định mức đã ban hành điều chỉnh chức danh và cấp bậc lao động cho phù hợp với thực tế tại cơ sở truyền thanh - truyền hình cấp huyện;

b) Hao phí nhân công, hao phí máy sử dụng: Tổng mức hao phí về nhân công, tổng mức hao phí máy sử dụng sản xuất chương trình phát thanh không vượt quá 70% tổng mức hao phí nhân công, tổng mức hao phí máy sử dụng có cùng thể loại, thời lượng chương trình trong định mức tại Điều 3 Quy định này.

3. Đối với các chương trình có thời lượng sản xuất thực tế (không bao gồm thời lượng quảng cáo, nếu có) có sai số tăng, giảm không quá 3% (nhưng không quá 30 giây đối với chương trình có thời lượng từ 10 phút trở lên) so với thời lượng chương trình của định mức thì được áp dụng theo định mức cụ thể tại Điều 3 Quy định này.

Đối với các chương trình phát thanh có thời lượng sản xuất thực tế không có trong bảng định mức ban hành thì áp dụng công thức để nội suy ra mức hao phí theo thời lượng thực tế của chương trình có cùng thể loại, cụ thể:

a) Trường hợp định mức sản xuất chương trình đã ban hành có hai nấc thời lượng mà việc sản xuất chương trình thực tế có cùng thể loại nhưng có thời lượng khác với thời lượng và nằm trong khoảng giữa hai nấc thời lượng trong bảng định mức thì định mức hao phí theo thời lượng thực tế được tính bằng công thức nội suy:

$$A = a_1 + (a_2 - a_1) \times (B - b_1) : (b_2 - b_1)$$

Trong đó:

A: Định mức các thành phần hao phí sản xuất chương trình phát thanh (nhân công, vật liệu, máy sử dụng) tương ứng với thời lượng B

B: Thời lượng chương trình cần xác định định mức (phút)

b_1 : Thời lượng tại cận dưới liền kề với thời lượng B (phút)

b_2 : Thời lượng tại cận trên liền kề với thời lượng B (phút)

a_1 : Định mức các thành phần hao phí tại cận dưới thời lượng b_1

a_2 : Định mức các thành phần hao phí tại thời lượng b_2

b) Trường hợp định mức sản xuất thể loại chương trình đã ban hành chỉ có một thời lượng hoặc thời lượng của chương trình sản xuất ngoài khoảng thời lượng tối thiểu hoặc tối đa trong thể loại thì định mức hao phí theo thời lượng chương trình sản xuất thực tế được tính bằng công thức như sau:

$$A = (a_1 : b_1) \times B$$

A: Định mức hao phí sản xuất chương trình phát thanh (nhân công, vật liệu, máy sử dụng) cần xác định định mức theo thời lượng B

B: Thời lượng chương trình phát thanh cần xác định định mức (phút)

a_1 : Định mức hao phí sản xuất chương trình tại thời lượng b_1

b_1 : Thời lượng chương trình tương ứng với định mức a_1 đã quy định.

4. Trường hợp sản xuất các chương trình phát thanh có khai thác lại tư liệu, kế thừa nội dung chương trình phát thanh đã có (chia thành các trường hợp thời lượng kế thừa: đến 30%; trên 30% đến 50%; trên 50% đến 70%; trên 70%), đơn vị sản xuất căn cứ vào thực tế sản xuất để áp dụng định mức phù hợp, cụ thể:

a) Trường hợp sản xuất chương trình phát thanh có khai thác lại tư liệu, kế thừa nội dung chương trình phát thanh đã có (tư liệu thuộc bản quyền của đơn vị) thì áp dụng định mức theo khung tỷ lệ thời lượng khai thác lại tư liệu trong chương trình đã được quy định trong định mức và không tính thêm chi phí về bản quyền thuộc sở hữu của đơn vị khi thanh quyết toán;

b) Trường hợp sản xuất chương trình phát thanh có khai thác lại tư liệu, kế thừa nội dung đã có không thuộc bản quyền của đơn vị, cơ quan chủ quản phải tuân thủ theo các quy định của pháp luật về sở hữu trí tuệ hiện hành, áp dụng định mức theo khung tỷ lệ thời lượng khai thác lại tư liệu đã được quy định trong định mức. Đối với chi phí mua bản quyền (nếu có) được tính khi lập giá, đơn giá, dự toán sản xuất chương trình.

Cơ quan báo nói chịu trách nhiệm về quyết định của mình trong áp dụng định mức tỷ lệ thời lượng khai thác lại tư liệu, kế thừa nội dung theo thực tế nghiệm thu sản xuất từng chương trình phát thanh tại cơ quan mình.

5. Số lượng tin, bài trong một số thể loại chương trình phát thanh đã ghi chú ở một số bảng mức là số lượng tin, bài bình quân phổ biến. Trường hợp số lượng tin, bài thực tế trong chương trình đã sản xuất khác với số lượng tin, bài bình quân phổ biến nhưng đảm bảo đủ yêu cầu về kết cấu theo từng thể loại và thời lượng của chương trình thì được áp dụng định mức đã quy định trong bảng mức.

6. Trường hợp sản xuất chương trình phát thanh được biên tập toàn bộ từ các tác phẩm thơ, ca nhạc đã thu thanh thì mỗi bài thơ, ca nhạc biên tập thể hiện trong chương trình được tính định mức hao phí bằng tỷ lệ % định mức của chương trình thu tác phẩm mới thời lượng 5 phút (thu thơ, thu nhạc, mã hiệu: 13.20.20.00.00). Tỷ lệ % cụ thể do cơ quan báo nói quyết định phù hợp với từng chương trình nhưng không vượt quá 17% tổng định mức các hao phí thành phần (nhân công, máy sử dụng) của chương trình thu thơ, thu nhạc.

Định mức hao phí của chương trình biên tập toàn bộ từ các tác phẩm thơ, ca nhạc đã thu thanh bằng (=) số lượng tác phẩm (thơ, ca nhạc) biên tập trong chương trình nhân (x) tỷ lệ % định mức thu thơ, thu nhạc.

7. Định mức sản xuất chương trình phát thanh là căn cứ để cơ quan có thẩm quyền tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt đơn giá, giá, dự toán kinh phí sản xuất chương trình phát thanh sử dụng ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật. Trong đó:

a) Xác định các chức danh lao động:

- Các chức danh lao động trong thành phần hao phí nhân công của bảng định mức, được áp dụng theo Thông tư liên tịch số 11/2016/TTLT-BTTTT-BNV ngày 07 tháng 4 năm 2016 của Bộ Thông tin và Truyền thông - Bộ Nội vụ về Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp của các chức danh viên chức Biên tập viên, Phóng viên, Biên dịch viên và Đạo diễn truyền hình thuộc chuyên ngành thông tin và truyền thông và Thông tư số 46/2017-TT-BTTTT ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức Âm thanh viên, Phát thanh viên, Kỹ thuật dựng phim, Quay phim thuộc chuyên ngành thông tin và truyền thông;

- Trường hợp các chức danh lao động trong thành phần hao phí nhân công không có trong Thông tư liên tịch số 11/2016/TTLT-BTTTT-BNV ngày 07 tháng 4 năm 2016 và Thông tư số 46/2017-TT-BTTTT ngày 29 tháng 12 năm 2017 thì áp dụng theo Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang và các văn bản sửa đổi, bổ sung.

- Đối với các chức danh lao động trong thành phần hao phí nhân công có chức danh có hệ số lương tương đương và hạng bậc thấp hơn thì áp dụng bằng 95% định mức được quy định tại Điều 3 Quy định này, như sau:

STT	Chức danh	Hạng - bậc (có hệ số lương tương đương và hạng bậc thấp hơn)	Hạng - bậc tại Điều 6
1	Phát thanh viên	hạng III - bậc 7/10	hạng II - bậc 1/8
2	Phát thanh viên	hạng III - bậc 8/10	hạng II - bậc 2/8
3	Phát thanh viên	hạng III - bậc 9/10	hạng II - bậc 3/8

b) Định mức này quy định các hao phí trực tiếp trong sản xuất chương trình phát thanh. Khi lập dự toán sản xuất chương trình phát thanh, ngoài việc xác định các chi phí trực tiếp trên cơ sở định mức được tính bổ sung các chi phí sau:

- Chi phí di chuyển của lao động trực tiếp sản xuất đến nơi tác nghiệp ở ngoài phạm vi địa bàn tỉnh (nếu có);
- Chi phí chuyên gia (nếu có);
- Chi phí quản lý chung cho sản xuất các chương trình phát thanh;

- Chi phí biểu diễn nghệ thuật thể hiện trong chương trình phát thanh (nếu có);
- Chi phí mua tài liệu, bản quyền (nếu có).

8. Quy trình sản xuất chương trình phát thanh, nội dung định mức thực hiện theo quy định tại Mục II, Mục III Thông tư số 09/2020/TT-BTTTT ngày 24 tháng 4 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật sản xuất chương trình phát thanh.

Điều 3. Định mức kinh tế - kỹ thuật về sản xuất chương trình phát thanh

1. Bản tin thời sự

a) Bản tin thời sự trực tiếp thời lượng 5 phút:

a.1) Thành phần công việc

- Sản xuất tin trong nước:

+ Đề xuất chủ đề

+ Duyệt chủ đề

+ Tác nghiệp tại hiện trường

+ Nghe lại và trích âm thanh phỏng vấn

+ Viết lời dẫn và nội dung tin

+ Duyệt tin

+ Thu dẫn và dựng tin tiếng động

+ Chuyển tin lên hệ thống lưu trữ

- Biên tập tin quốc tế:

+ Tìm thông tin liên quan đến chủ đề

+ Biên dịch và biên tập lời dẫn, nội dung tin

+ Duyệt lời dẫn, nội dung

- Tổ chức sản xuất bản tin:

+ Chọn lọc tin, bài từ các nguồn tin

+ Lập khung bản tin thời sự

+ Duyệt khung bản tin

+ Nhận tin bài và đôn đốc các đơn vị thực hiện

+ Biên tập tin và phóng sự linh kiện trong nước (biên tập mới và biên tập lại tin bài các Phóng viên gửi về)

+ Biên tập tin, phóng sự linh kiện quốc tế (biên tập mới và biên tập lại tin bài các Phóng viên gửi về)

+ Duyệt kịch bản bản tin

+ Dựng âm thanh tiếng động theo kịch bản được duyệt

+ Thu thanh và phát trực tiếp bản tin.

+ Hoàn thiện chương trình (sửa lỗi sau khi phát trực tiếp)

a.2) Định mức sản xuất bản tin thời sự trực tiếp thời lượng 5 phút:

Đơn vị tính: 01 bản tin

Mã hiệu	Thành phần hao phí		Đơn vị	Trị số định mức sản xuất chương trình không có thời lượng khai thác lại	Trị số định mức sản xuất chương trình có thời lượng tư liệu khai thác lại			
					Đến 30%	Trên 30% đến 50%	Trên 50% đến 70%	Trên 70%
13.01.00.01.01	<u>Nhân công</u> (Chức danh - cấp bậc)							
	Biên dịch viên hạng III	4/9	Công	0,21	0,17	0,13	0,08	0,03
	Biên tập viên hạng III	6/9	Công	0,14	0,12	0,09	0,07	0,05
	Biên tập viên hạng III	8/9	Công	0,04	0,04	0,03	0,02	0,02
	Biên tập viên hạng III	3/9	Công	0,05	0,05	0,05	0,05	0,05
	Đạo diễn	6/9	Công	0,05	0,05	0,05	0,05	0,05
	Kỹ thuật viên	6/12	Công	0,01	0,01	0,01	0,01	0,02
	Kỹ thuật viên	9/12	Công	0,05	0,05	0,05	0,05	0,05
	Phát thanh viên hạng III	5/10	Công	0,01	0,01	0,004	0,003	0,001
	Phát thanh viên hạng II	1/8	Công	0,06	0,06	0,06	0,06	0,06
	Phóng viên hạng III	3/9	Công	1,57	1,26	0,94	0,63	0,24
	<u>Máy sử dụng</u>							
	Hệ thống dựng		Giờ	0,45	0,36	0,27	0,18	0,07

	Hệ thống phòng thu dựng		Giờ	0,27	0,25	0,23	0,21	0,18
	Hệ thống phòng truyền âm		Giờ	0,42	0,42	0,42	0,42	0,42
	Máy ghi âm		Giờ	9,67	7,73	5,80	3,87	1,45
	Máy in		Giờ	0,02	0,02	0,02	0,01	0,01
	Máy tính		Giờ	4,55	3,73	2,92	2,10	1,08
	<u>Vật liệu sử dụng</u>							
	Giấy	A4	Ram	0,03	0,03	0,03	0,03	0,03
	Mực in		Hộp	0,01	0,01	0,01	0,01	0,01
				1	2	3	4	5

Ghi chú: Số lượng tin	
Thời lượng phát sóng	05 phút
Tin trong nước	4
Tin quốc tế	3

b) Bản tin thời sự trực tiếp thời lượng 10 phút, 15 phút

b.1) Thành phần công việc

- Sản xuất tin trong nước:

+ Đề xuất chủ đề

+ Duyệt chủ đề

+ Tác nghiệp tại hiện trường

+ Nghe lại và trích âm thanh phỏng vấn

+ Viết lời dẫn và nội dung tin

+ Duyệt tin

+ Thu dẫn và dựng tin tiếng động

+ Chuyển tin lên hệ thống lưu trữ.

- Sản xuất phóng sự trong nước:

+ Đề xuất ý tưởng

+ Duyệt ý tưởng

+ Tìm thông tin liên quan đến chủ đề

+ Tác nghiệp tại hiện trường

+ Nghe lại và rải băng âm thanh phỏng vấn

- + Viết lời dẫn, lời bình phóng sự
 - + Duyệt phóng sự
 - + Trích âm thanh phỏng vấn
 - + Thu thanh phóng sự
 - + Dựng phóng sự
 - + Chuyển sản phẩm lên hệ thống lưu trữ.
 - Biên tập tin quốc tế:
 - + Tìm thông tin liên quan đến chủ đề
 - + Biên dịch và biên tập lời dẫn, nội dung tin
 - + Duyệt lời dẫn, nội dung
 - Tổ chức sản xuất bản tin:
 - + Chọn lọc tin, bài từ các nguồn tin
 - + Lập khung bản tin thời sự
 - + Duyệt khung bản tin
 - + Nhận tin bài và đôn đốc các đơn vị thực hiện
 - + Biên tập tin và phóng sự linh kiện trong nước (biên tập mới và biên tập lại tin bài các Phóng viên gửi về)
 - + Biên tập tin, phóng sự linh kiện quốc tế (biên tập mới và biên tập lại tin bài các Phóng viên gửi về)
 - + Viết kịch bản: lời dẫn và tin chính trong bản tin
 - + Duyệt kịch bản bản tin
 - + Dựng âm thanh tiếng động theo kịch bản được duyệt
 - + Thu thanh và phát trực tiếp bản tin
 - + Hoàn thiện chương trình (sửa lỗi sau khi phát trực tiếp)
- b.2) Định mức sản xuất bản tin thời sự trực tiếp
- Thời lượng 10 phút

Đơn vị tính: 01 bản tin

Mã hiệu	Thành phần hao phí	Đơn vị	Trị số định mức sản xuất chương trình không	Trị số định mức sản xuất chương trình có thời lượng tư liệu khai thác lại			
				Đến 30%	Trên 30% đến 50%	Trên 50% đến 70%	Trên 70%

			có thời lượng khai thác lại					
13.01.00.01.02	<u>Nhân công</u>							
	(Chức danh-cấp bậc)							
	Biên dịch viên hạng III	4/9	Công	0,28	0,23	0,17	0,11	0,04
	Biên tập viên hạng III	6/9	Công	0,24	0,20	0,16	0,12	0,08
	Biên tập viên hạng III	8/9	Công	0,06	0,06	0,04	0,03	0,02
	Biên tập viên hạng III	3/9	Công	0,06	0,06	0,06	0,06	0,06
	Đạo diễn	6/9	Công	0,07	0,07	0,07	0,07	0,07
	Kỹ thuật viên	6/12	Công	0,07	0,06	0,04	0,03	0,01
	Kỹ thuật viên	9/12	Công	0,07	0,07	0,07	0,07	0,07
	Phát thanh viên hạng III	5/10	Công	0,02	0,01	0,01	0,01	0,003
	Phát thanh viên hạng II	1/8	Công	0,10	0,10	0,10	0,10	0,10
	Phóng viên hạng III	3/9	Công	3,25	2,60	1,95	1,30	0,49
	<u>Máy sử dụng</u>							
	Hệ thống dựng		Giờ	1,45	1,19	0,94	0,68	0,36
	Hệ thống phòng thu dựng		Giờ	0,55	0,44	0,33	0,22	0,08
	Hệ thống phòng truyền âm		Giờ	0,58	0,58	0,58	0,58	0,58
	Máy ghi âm		Giờ	18,08	14,47	10,85	7,23	2,71
	Máy in		Giờ	0,04	0,04	0,03	0,03	0,03
	Máy tính		Giờ	8,06	6,56	5,05	3,54	1,66
	<u>Vật liệu sử dụng</u>							
	Giấy	A4	Ram	0,06	0,06	0,06	0,06	0,06
	Mực in		Hộp	0,02	0,02	0,02	0,02	0,02

		1	2	3	4	5
Ghi chú: Số lượng tin, phóng sự						
Thời lượng phát sóng	10 phút					
Tin trong nước	5					
Phóng sự ngắn trong nước	1					
Tin quốc tế	4					

- Thời lượng 15 phút

Đơn vị tính: 01 bản tin

Mã hiệu	Thành phần hao phí		Đơn vị	Trị số định mức sản xuất chương trình không có thời lượng khai thác lại	Trị số định mức sản xuất chương trình có thời lượng tư liệu khai thác lại			
					Đến 30%	Trên 30% đến 50%	Trên 50% đến 70%	Trên 70%
13.01.00.01.03	<u>Nhân công</u> (Chức danh-cấp bậc)							
	Biên dịch viên hạng III	4/9	Công	0,28	0,23	0,17	0,11	0,04
	Biên tập viên hạng III	6/9	Công	0,41	0,36	0,31	0,25	0,19
	Biên tập viên hạng III	8/9	Công	0,09	0,08	0,06	0,04	0,03
	Biên tập viên hạng III	3/9	Công	0,23	0,23	0,23	0,23	0,23
	Đạo diễn	6/9	Công	0,13	0,13	0,13	0,13	0,13
	Kỹ thuật viên	6/12	Công	0,13	0,10	0,08	0,05	0,02
	Kỹ thuật viên	9/12	Công	0,13	0,13	0,13	0,13	0,13
	Phát thanh viên hạng III	5/10	Công	0,03	0,02	0,02	0,01	0,005
	Phát thanh viên	1/8	Công	0,25	0,25	0,25	0,25	0,25

	hạng II							
	Phóng viên hạng III	3/9	Công	4,94	3,95	2,96	1,98	0,74
	<u>Máy sử dụng</u>							
	Hệ thống dựng		Giờ	2,58	2,17	1,75	1,33	0,81
	Hệ thống phòng thu dựng		Giờ	1,01	0,81	0,60	0,40	0,15
	Hệ thống phòng truyền âm		Giờ	1,00	1,00	1,00	1,00	1,00
	Máy ghi âm		Giờ	26,50	21,20	15,90	10,60	3,98
	Máy in		Giờ	0,06	0,05	0,05	0,05	0,04
	Máy tính		Giờ	12,22	10,14	8,05	5,97	3,36
	<u>Vật liệu sử dụng</u>							
	Giấy	A4	Ram	0,09	0,09	0,09	0,09	0,09
	Mực in		Hộp	0,03	0,03	0,03	0,03	0,03
				1	2	3	4	5

Ghi chú: Số lượng tin, phóng sự	
Thời lượng phát sóng	15 phút
Tin trong nước	6
Phóng sự ngắn trong nước	2
Tin quốc tế	5

c) Bản tin thời sự ghi âm phát sau thời lượng 5 phút

c.1) Thành phần công việc

- Sản xuất tin trong nước:

- + Đề xuất chủ đề
- + Duyệt chủ đề
- + Tác nghiệp tại hiện trường
- + Nghe lại và trích âm thanh phỏng vấn
- + Viết lời dẫn và nội dung tin
- + Duyệt tin
- + Thu dẫn và dựng tin tiếng động

- + Chuyển tin lên hệ thống lưu trữ.
- Biên tập tin quốc tế:
- + Tìm thông tin liên quan đến chủ đề
- + Biên dịch và biên tập lời dẫn, nội dung tin
- + Duyệt lời dẫn, nội dung
- Tổ chức sản xuất bản tin:
- + Chọn lọc tin, bài từ các nguồn tin
- + Lập khung bản tin thời sự
- + Duyệt khung bản tin
- + Nhận tin bài và đơn đốc các đơn vị thực hiện
- + Biên tập tin và phóng sự linh kiện trong nước (biên tập mới và biên tập lại tin bài các Phóng viên gửi về)
- + Biên tập tin, phóng sự linh kiện quốc tế (biên tập mới và biên tập lại tin bài các Phóng viên gửi về)
- + Duyệt kịch bản bản tin
- + Thu thanh bản tin
- Dàn dựng bản tin
- + Duyệt sản phẩm
- + Chuyển sản phẩm lên hệ thống lưu trữ.

c.2) Bảng định mức sản xuất bản tin thời sự ghi âm phát sau

- Thời lượng 05 phút

Đơn vị tính: 01 bản tin

Mã hiệu	Thành phần hao phí	Đơn vị	Trị số định mức sản xuất chương trình không có thời lượng khai thác lại	Trị số định mức sản xuất chương trình có thời lượng tư liệu khai thác lại			
				Đến 30%	Trên 30% đến 50%	Trên 50% đến 70%	Trên 70%
13.01.00.02.01	<i>Nhân công</i> (Chức danh - cấp bậc)						

	Biên dịch viên hạng III	4/9	Công	0,21	0,17	0,13	0,08	0,03
	Biên tập viên hạng III	6/9	Công	0,14	0,12	0,09	0,07	0,05
	Biên tập viên hạng III	8/9	Công	0,04	0,04	0,03	0,02	0,02
	Biên tập viên hạng III	3/9	Công	0,05	0,05	0,05	0,05	0,05
	Kỹ thuật viên	6/12	Công	0,04	0,03	0,03	0,03	0,03
	Phát thanh viên hạng III	5/10	Công	0,02	0,02	0,02	0,02	0,02
	Phóng viên hạng III	3/9	Công	1,57	1,25	0,94	0,63	0,23
	<u>Máy sử dụng</u>							
	Hệ thống dựng		Giờ	0,47	0,37	0,28	0,19	0,07
	Hệ thống phòng thu dựng		Giờ	0,27	0,26	0,26	0,26	0,25
	Máy ghi âm		Giờ	9,67	7,73	5,80	3,87	1,45
	Máy in		Giờ	0,02	0,02	0,02	0,02	0,01
	Máy tính		Giờ	4,55	3,73	2,92	2,10	1,08
	<u>Vật liệu sử dụng</u>							
	Giấy	A4	Ram	0,04	0,04	0,04	0,04	0,04
	Mực in		Hộp	0,01	0,01	0,01	0,01	0,01
				1	2	3	4	5

Ghi chú: Số lượng tin	
Thời lượng phát sóng	05 phút
Tin trong nước	4
Tin quốc tế	3

d) Bản tin thời sự ghi âm phát sau thời lượng 10 phút, 15 phút

d.1) Thành phần công việc

- Sản xuất tin trong nước:

+ Đề xuất chủ đề

+ Duyệt chủ đề

- + Tác nghiệp tại hiện trường
- + Nghe lại và trích âm thanh phỏng vấn
- + Viết lời dẫn và nội dung tin
- + Duyệt tin
- + Thu dẫn và dựng tin tiếng động
- + Chuyển tin lên hệ thống lưu trữ.
- Sản xuất phóng sự trong nước:
 - + Đề xuất ý tưởng
 - + Duyệt ý tưởng
 - + Tìm thông tin liên quan đến chủ đề
 - + Tác nghiệp tại hiện trường
 - + Nghe lại và rả băng âm thanh phỏng vấn
 - + Viết lời dẫn, lời bình phóng sự
 - + Duyệt phóng sự
 - + Trích âm thanh phỏng vấn
 - + Thu thanh phóng sự
 - + Dựng phóng sự
 - + Chuyển sản phẩm lên hệ thống lưu trữ.
- Biên tập tin quốc tế:
 - + Tìm thông tin liên quan đến chủ đề
 - + Biên dịch và biên tập lời dẫn, nội dung tin
 - + Duyệt lời dẫn, nội dung
- Tổ chức sản xuất bản tin:
 - + Chọn lọc tin, bài từ các nguồn tin
 - + Lập khung bản tin thời sự
 - + Duyệt khung bản tin
 - + Nhận tin bài và đôn đốc các đơn vị thực hiện
 - + Biên tập tin và phóng sự linh kiện trong nước (biên tập mới và biên tập lại tin bài các Phóng viên gửi về)
 - + Biên tập tin, phóng sự linh kiện quốc tế (biên tập mới và biên tập lại tin bài các Phóng viên gửi về)
 - + Viết kịch bản: lời dẫn và tin chính trong bản tin
 - + Duyệt kịch bản bản tin

- + Thu thanh bản tin
- + Dàn dựng bản tin
- + Duyệt sản phẩm
- + Chuyển sản phẩm lên hệ thống lưu trữ.

d.2) Định mức sản xuất bản tin thời sự ghi âm phát sau

- Thời lượng 10 phút

Đơn vị tính: 01 bản tin

Mã hiệu	Thành phần hao phí		Đơn vị	Trị số định mức sản xuất chương trình không có thời lượng khai thác lại	Trị số định mức sản xuất chương trình có thời lượng tư liệu khai thác lại			
					Đến 30%	Trên 30% đến 50%	Trên 50% đến 70%	Trên 70%
13.01.00.02.02	<u>Nhân công</u> (Chức danh-cấp bậc)							
	Biên dịch viên hạng III	4/9	Công	0,28	0,23	0,17	0,11	0,04
	Biên tập viên hạng III	6/9	Công	0,24	0,20	0,16	0,12	0,08
	Biên tập viên hạng III	8/9	Công	0,07	0,06	0,04	0,03	0,02
	Biên tập viên hạng III	3/9	Công	0,07	0,07	0,07	0,07	0,07
	Kỹ thuật viên	6/12	Công	0,11	0,10	0,09	0,08	0,06
	Phát thanh viên hạng III	5/10	Công	0,06	0,06	0,05	0,05	0,05
	Phóng viên hạng III	3/9	Công	3,25	2,60	1,95	1,30	0,49
	<u>Máy sử dụng</u>							
	Hệ thống dựng		Giờ	1,30	1,04	0,78	0,52	0,19
	Hệ thống phòng thu dựng		Giờ	0,86	0,77	0,69	0,60	0,49

	Máy ghi âm	Giờ	18,08	14,47	10,85	7,23	2,71
	Máy in	Giờ	0,04	0,04	0,04	0,03	0,03
	Máy tính	Giờ	8,06	6,56	5,05	3,54	1,66
	<u>Vật liệu sử dụng</u>						
	Giấy	A4	Ram	0,06	0,06	0,06	0,06
	Mực in		Hộp	0,02	0,02	0,02	0,02
				1	2	3	4
							5

Ghi chú: Số lượng tin, phóng sự	
Thời lượng phát sóng	10 phút
Tin trong nước	5
Phóng sự ngắn trong nước	1
Tin quốc tế	4

- Thời lượng 15 phút

Đơn vị tính: 01 bản tin

Mã hiệu	Thành phần hao phí		Đơn vị	Trị số định mức sản xuất chương trình không có thời lượng khai thác lại	Trị số định mức sản xuất chương trình có thời lượng tư liệu khai thác lại			
					Đến 30%	Trên 30% đến 50%	Trên 50% đến 70%	Trên 70%
13.01.00.02.03	<u>Nhân công</u> (Chức danh-cấp bậc)							
	Biên dịch viên hạng III	4/9	Công	0,28	0,23	0,17	0,11	0,04
	Biên tập viên hạng III	6/9	Công	0,34	0,29	0,23	0,18	0,11
	Biên tập viên hạng III	8/9	Công	0,09	0,07	0,06	0,02	0,02
	Biên tập viên hạng III	3/9	Công	0,13	0,13	0,13	0,13	0,13

	Kỹ thuật viên	6/12	Công	0,20	0,18	0,16	0,14	0,11
	Phát thanh viên hạng III	5/10	Công	0,10	0,09	0,09	0,08	0,08
	Phóng viên hạng III	3/9	Công	4,93	3,94	2,96	1,97	0,74
	<u>Máy sử dụng</u>							
	Hệ thống dựng		Giờ	2,11	1,69	1,27	0,84	0,32
	Hệ thống phòng thu dựng		Giờ	1,60	1,43	1,26	1,09	0,87
	Máy ghi âm		Giờ	26,50	21,20	15,90	10,60	3,98
	Máy in		Giờ	0,04	0,03	0,03	0,02	0,02
	Máy tính		Giờ	11,33	9,25	7,17	5,08	2,48
	<u>Vật liệu sử dụng</u>							
	Giấy	A4	Ram	0,06	0,06	0,06	0,06	0,06
	Mực in		Hộp	0,02	0,02	0,02	0,02	0,02
				1	2	3	4	5

Ghi chú: Số lượng tin, phóng sự	
Thời lượng phát sóng	15 phút
Tin trong nước	6
Phóng sự ngắn trong nước	2
Tin quốc tế	5

e) Bản tin chuyên đề ghi âm phát sau thời lượng 5 phút, 10 phút

e.1) Thành phần công việc

- Sản xuất tin:

+ Đề xuất chủ đề

+ Duyệt chủ đề

+ Tác nghiệp tại hiện trường

+ Nghe lại và trích âm thanh phỏng vấn

+ Viết lời dẫn và nội dung tin

+ Duyệt tin

+ Thu dẫn và dựng tin tiếng động

- + Chuyển tin lên hệ thống lưu trữ.
 - Sản xuất phóng sự:
 - + Đề xuất ý tưởng
 - + Duyệt ý tưởng
 - + Tìm thông tin liên quan đến chủ đề
 - + Tác nghiệp tại hiện trường
 - + Nghe lại và rải băng âm thanh phỏng vấn
 - + Viết lời dẫn, lời bình phóng sự
 - + Duyệt phóng sự
 - + Trích âm thanh phỏng vấn
 - + Thu thanh phóng sự
 - + Dựng phóng sự
 - + Chuyển sản phẩm lên hệ thống lưu trữ.
 - Tổ chức sản xuất bản tin:
 - + Lập khung bản tin
 - + Duyệt khung bản tin
 - + Viết kịch bản: lời dẫn và tin chính bản tin
 - + Duyệt kịch bản bản tin
 - + Thu thanh chương trình
 - + Dàn dựng bản tin
 - + Duyệt thành phẩm
 - + Chuyển sản phẩm lên hệ thống lưu trữ.
- e.2) Định mức sản xuất bản tin chuyên đề ghi âm phát sau
- Thời lượng 05 phút

Đơn vị tính: 01 bản tin chuyên đề

Mã hiệu	Thành phần hao phí	Đơn vị	Trị số định mức sản xuất chương trình không có thời lượng khai thác lại	Trị số định mức sản xuất chương trình có thời lượng tư liệu khai thác lại			
				Đến 30%	Trên 30% đến 50%	Trên 50% đến 70%	Trên 70%

13.02.00.00.01	<u>Nhân công</u> (Chức danh - Cấp bậc)							
	Biên tập viên hạng III	6/9	Công	0,11	0,09	0,07	0,05	0,03
	Biên tập viên hạng III	8/9	Công	0,03	0,03	0,02	0,02	0,01
	Biên tập viên	3/9	Công	0,02	0,02	0,02	0,02	0,02
	Kỹ thuật viên	6/12	Công	0,05	0,04	0,04	0,04	0,03
	Phát thanh viên hạng III	5/10	Công	0,03	0,02	0,02	0,02	0,02
	Phóng viên hạng III	3/9	Công	1,96	1,57	1,18	0,79	0,29
	<u>Máy sử dụng</u>							
	Hệ thống dựng		Giờ	0,63	0,51	0,38	0,25	0,10
	Hệ thống phòng thu dựng		Giờ	0,31	0,30	0,29	0,28	0,26
	Máy ghi âm		Giờ	12,08	9,67	7,25	4,83	1,81
	Máy in		Giờ	0,02	0,01	0,01	0,01	0,01
	Máy tính		Giờ	3,09	2,50	1,90	1,30	0,56
	<u>Vật liệu sử dụng</u>							
	Giấy	A4	Ram	0,03	0,03	0,03	0,03	0,03
	Mực in		Hộp	0,01	0,01	0,01	0,01	0,01
				1	2	3	4	5

Ghi chú: Số lượng tin	
Thời lượng phát sóng	05 phút
Tin	5

- Thời lượng 10 phút

Đơn vị tính: 01 bản tin chuyên đề

Mã hiệu	Thành phần hao phí	Đơn vị	Trị số định mức sản xuất	Trị số định mức sản xuất chương trình có thời lượng tư liệu khai thác lại
---------	--------------------	--------	--------------------------	---

			chương trình không có thời lượng khai thác lại	Đến 30%	Trên 30% đến 50%	Trên 50% đến 70%	Trên 70%	
13.02.00.00.02	<u>Nhân công</u> (Chức danh - Cấp bậc)							
	Biên tập viên hạng III	6/9	Công	0,21	0,17	0,13	0,09	0,05
	Biên tập viên hạng III	8/9	Công	0,05	0,04	0,03	0,02	0,01
	Biên tập viên	3/9	Công	0,03	0,03	0,03	0,03	0,03
	Kỹ thuật viên	6/12	Công	0,13	0,11	0,10	0,08	0,06
	Phát thanh viên hạng III	5/10	Công	0,07	0,06	0,06	0,05	0,05
	Phóng viên hạng III	3/9	Công	4,04	3,23	2,42	1,62	0,61
	<u>Máy sử dụng</u>							
	Hệ thống dựng		Giờ	1,59	1,27	0,95	0,64	0,24
	Hệ thống phòng thu dựng		Giờ	0,94	0,84	0,73	0,63	0,50
	Máy ghi âm		Giờ	22,92	18,33	13,75	9,17	3,44
	Máy in		Giờ	0,02	0,02	0,01	0,01	0,01
	Máy tính		Giờ	6,53	5,23	3,94	2,64	1,03
	<u>Vật liệu sử dụng</u>							
	Giấy	A4	Ram	0,04	0,04	0,04	0,04	0,04
	Mực in		Hộp	0,01	0,01	0,01	0,01	0,01
				1	2	3	4	5

Ghi chú: Số lượng tin, phóng sự	
Thời lượng phát sóng	10 phút
Tin	7
Phóng sự ngắn	1

g) Bản tin chuyên đề ghi âm phát sau thời lượng 15 phút

g.1) Thành phần công việc

- Sản xuất tin:

- + Đề xuất chủ đề
- + Duyệt chủ đề
- + Tác nghiệp tại hiện trường
- + Nghe lại và trích âm thanh phỏng vấn
- + Viết lời dẫn và nội dung tin
- + Duyệt tin
- + Thu dẫn và dựng tin tiếng động
- + Chuyển tin lên hệ thống lưu trữ.

- Sản xuất phóng sự:

- + Đề xuất ý tưởng
- + Duyệt ý tưởng
- + Tìm thông tin liên quan đến chủ đề
- + Tác nghiệp tại hiện trường
- + Nghe lại và rải băng âm thanh phỏng vấn
- + Viết lời dẫn, lời bình phóng sự
- + Duyệt phóng sự
- + Trích âm thanh phỏng vấn
- + Thu thanh phóng sự
- + Dựng phóng sự
- + Chuyển sản phẩm lên hệ thống lưu trữ.

- Sản xuất phỏng vấn:

- + Đề xuất ý tưởng
- + Duyệt ý tưởng
- + Thu thập thông tin và liên hệ phỏng vấn
- + Soạn thảo nội dung phỏng vấn
- + Duyệt nội dung phỏng vấn
- + Thống nhất kế hoạch, nội dung phỏng vấn với khách mời
- + Thực hiện phỏng vấn
- + Nghe lại và rải băng phỏng vấn
- + Trích nội dung phỏng vấn

- + Duyệt sản phẩm
- + Chuyển sản phẩm lên hệ thống lưu trữ
- Tổ chức sản xuất bản tin:
- + Lập khung bản tin
- + Duyệt khung bản tin
- + Viết kịch bản: lời dẫn và tin chính của bản tin
- + Duyệt kịch bản bản tin
- + Thu thanh chương trình
- + Dàn dựng bản tin
- + Duyệt thành phẩm
- + Chuyển sản phẩm lên hệ thống lưu trữ

g.2) Định mức sản xuất bản tin chuyên đề ghi âm phát sau

- Thời lượng 15 phút

Đơn vị tính: 01 bản tin chuyên đề

Mã hiệu	Thành phần hao phí		Đơn vị	Trị số định mức sản xuất chương trình không có thời lượng khai thác lại	Trị số định mức sản xuất chương trình có thời lượng tư liệu khai thác lại			
					Đến 30%	Trên 30% đến 50%	Trên 50% đến 70%	Trên 70%
13.02.00.00.03	<u>Nhân công</u> (Chức danh - Cấp bậc)							
	Biên tập viên hạng III	6/9	Công	0,28	0,23	0,17	0,12	0,05
	Biên tập viên hạng III	8/9	Công	0,09	0,07	0,06	0,04	0,02
	Biên tập viên	3/9	Công	0,09	0,09	0,09	0,09	0,09
	Kỹ thuật viên	6/12	Công	0,18	0,16	0,14	0,13	0,11
	Phát thanh viên	5/10	Công	0,10	0,09	0,09	0,08	0,08
	Phóng viên hạng III	3/9	Công	5,72	4,57	3,43	2,29	0,86
	<u>Máy sử dụng</u>							

	Hệ thống dựng	Giờ	3,15	2,52	1,89	1,26	0,47
	Hệ thống phòng thu dựng	Giờ	1,29	1,18	1,07	0,96	0,83
	Máy ghi âm	Giờ	29,75	23,80	17,85	11,90	4,46
	Máy in	Giờ	0,02	0,02	0,02	0,01	0,01
	Máy tính	Giờ	12,17	9,80	7,43	5,06	2,10
	<u>Vật liệu sử dụng</u>						
	Giấy	A4	Ram	0,05	0,05	0,05	0,05
	Mực in		Hộp	0,01	0,01	0,01	0,01
				1	2	3	4
							5

Ghi chú: Số lượng tin, phóng sự	
<i>Thời lượng phát sóng</i>	<i>15 phút</i>
Tin	9
Phóng sự ngắn	1
Phỏng vấn	1

h) Bản tin thời tiết

h.1) Thành phần công việc

- Lấy thông tin từ các tổ chức dự báo thời tiết
- Biên tập bản tin
- Duyệt bản tin
- Thu thanh và dựng bản tin
- Chuyển sản phẩm hệ thống lưu trữ

h.2) Định mức sản xuất bản tin thời tiết

- Thời lượng 05 phút

Đơn vị tính: 01 bản tin

Mã hiệu	Thành phần hao phí	Đơn vị	Trị số định mức
13.06.00.00.01	<u>Nhân công</u> (Chức danh - Cấp bậc)		
	Biên tập viên hạng III	3/9	Công
	Biên tập viên hạng III	6/9	Công
			0,15
			0,03

	Biên tập viên hạng III	8/9	Công	0,02
	Phát thanh viên hạng III	4/10	Công	0,02
	Kỹ thuật viên	6/12	Công	0,03
	<u>Máy sử dụng</u>			
	Hệ thống phòng thu dựng		Giờ	0,20
	Máy tính		Giờ	1,17
	Máy in		Giờ	0,01
	<u>Vật liệu</u>			
	Giấy	A4		0,01
	Mực in			0,003
				1

2. Chương trình thời sự tổng hợp

a) Chương trình thời sự tổng hợp trực tiếp

a.1) Thành phần công việc

- Sản xuất tin trong nước:
 - + Đề xuất chủ đề
 - + Duyệt chủ đề
 - + Tác nghiệp tại hiện trường
 - + Nghe lại và trích âm thanh phỏng vấn
 - + Viết lời dẫn và nội dung tin
 - + Duyệt tin
 - + Thu dẫn và dựng tin tiếng động
 - + Chuyển tin lên hệ thống lưu trữ.
- Sản xuất phóng sự trong nước:
 - + Đề xuất ý tưởng
 - + Duyệt ý tưởng
 - + Tìm thông tin liên quan đến chủ đề
 - + Tác nghiệp tại hiện trường
 - + Nghe lại và rải băng âm thanh phỏng vấn
 - + Viết lời dẫn, lời bình phóng sự
 - + Duyệt phóng sự
 - + Trích âm thanh phỏng vấn

- + Thu thanh phóng sự
- + Dựng phóng sự
- + Chuyển sản phẩm lên hệ thống lưu trữ.
- Bài bình luận:
 - + Nghiên cứu, đề xuất ý tưởng
 - + Duyệt ý tưởng
 - + Thu thập thông tin
 - + Viết bài bình luận
 - + Duyệt bài bình luận
 - + Thu thanh và dựng bài bình luận
 - + Duyệt sản phẩm
 - + Chuyển sản phẩm lên hệ thống lưu trữ
- Biên tập tin quốc tế:
 - + Tìm thông tin liên quan đến chủ đề
 - + Biên dịch và biên tập lời dẫn, nội dung tin
 - + Duyệt lời dẫn, nội dung
- Bài phân tích quốc tế: *Dành cho chương trình thời lượng 45 phút*
 - + Tìm chủ đề
 - + Duyệt chủ đề
 - + Tìm kiếm, kiểm tra và biên dịch thông tin
 - + Biên tập bài phân tích
 - + Duyệt bài
 - + Thu thanh và dựng bài phân tích
 - + Chuyển sản phẩm lên hệ thống lưu trữ
- Tổ chức sản xuất bản tin:
 - + Chọn lọc tin, bài từ các nguồn tin
 - + Lập khung chương trình thời sự
 - + Duyệt khung chương trình
 - + Nhận tin bài và đôn đốc các đơn vị thực hiện
 - + Biên tập tin và phóng sự linh kiện trong nước (biên tập mới và biên tập lại tin bài các Phóng viên gửi về)
 - + Biên tập tin, phóng sự linh kiện quốc tế (biên tập mới và biên tập lại tin bài các Phóng viên gửi về)

- + Viết kịch bản: lời dẫn và tin chính trong bản tin
 - + Duyệt kịch bản bản tin
 - + Dựng âm thanh, tiếng động theo kịch bản được duyệt
 - + Thu thanh và phát trực tiếp bản tin.
 - + Hoàn thiện chương trình (sửa lỗi sau khi phát trực tiếp)
- a.2) Định mức sản xuất chương trình thời sự tổng hợp trực tiếp
- Thời lượng 30 phút

Đơn vị tính: 01 chương trình

Mã hiệu	Thành phần hao phí		Đơn vị	Trị số định mức sản xuất chương trình không có thời lượng khai thác lại	Trị số định mức sản xuất chương trình có thời lượng tư liệu khai thác lại			
					Đến 30%	Trên 30% đến 50%	Trên 50% đến 70%	Trên 70%
13.04.00.01.01	<u>Nhân công</u> (Chức danh - Cấp bậc)							
	Biên dịch viên hạng III	4/9	Công	0,35	0,28	0,21	0,14	0,05
	Biên tập viên hạng III	6/9	Công	1,58	1,29	1,01	0,72	0,36
	Biên tập viên hạng III	8/9	Công	0,13	0,11	0,09	0,06	0,03
	Biên tập viên hạng III	3/9	Công	0,23	0,23	0,23	0,23	0,23
	Đạo diễn	6/9	Công	0,13	0,13	0,13	0,13	0,13
	Kỹ thuật viên	6/12	Công	0,22	0,18	0,13	0,09	0,03
	Kỹ thuật viên	9/12	Công	0,13	0,13	0,13	0,13	0,13
	Phát thanh viên hạng III	5/10	Công	0,04	0,03	0,03	0,02	0,01
	Phát thanh viên hạng II	2/8	Công	0,30	0,29	0,28	0,27	0,26

	Phóng viên hạng III	3/9	Công	6,62	5,30	3,97	2,65	0,99
	<u>Máy sử dụng</u>							
	Hệ thống dựng		Giờ	4,55	3,74	2,93	2,12	1,11
	Hệ thống phòng thu dựng		Giờ	0,59	0,47	0,35	0,24	0,09
	Hệ thống phòng truyền âm		Giờ	1,00	1,00	1,00	1,00	1,00
	Máy ghi âm		Giờ	34,92	27,93	20,95	13,97	5,24
	Máy in		Giờ	0,12	0,11	0,10	0,10	0,09
	Máy tính		Giờ	23,32	19,01	14,71	10,41	5,03
	<u>Vật liệu sử dụng</u>							
	Giấy	A4	Ram	0,16	0,16	0,16	0,16	0,16
	Mực in		Hộp	0,05	0,05	0,05	0,05	0,05
				1	2	3	4	5

Ghi chú: Số lượng tin, bài	
Thời lượng phát sóng	30 phút
Tin trong nước	7
Phóng sự ngắn trong nước	3
Tin quốc tế	5
Bài bình luận	1

- Thời lượng 45 phút

Đơn vị tính: 01 chương trình

Mã hiệu	Thành phần hao phí	Đơn vị	Trị số định mức sản xuất chương trình không có thời lượng khai thác lại	Trị số định mức sản xuất chương trình có thời lượng tư liệu khai thác lại				
				Đến 30%	Trên 30% đến 50%	Trên 50% đến 70%	Trên 70%	
13.04.00.01.02	<u>Nhân công</u> (Chức danh-cấp bậc)							
	Biên dịch viên	4/9	Công	0,35	0,28	0,21	0,14	0,05

	hạng III							
	Biên dịch viên hạng III	6/9	Công	0,40	0,32	0,24	0,16	0,06
	Biên tập viên hạng III	6/9	Công	1,86	1,53	1,21	0,88	0,48
	Biên tập viên hạng III	8/9	Công	0,20	0,17	0,13	0,09	0,05
	Biên tập viên hạng III	3/9	Công	0,69	0,69	0,69	0,69	0,69
	Đạo diễn	6/9	Công	0,16	0,16	0,16	0,16	0,16
	Kỹ thuật viên	6/12	Công	0,36	0,29	0,22	0,14	0,05
	Kỹ thuật viên	9/12	Công	0,16	0,16	0,16	0,16	0,16
	Phát thanh viên hạng III	5/10	Công	0,07	0,05	0,04	0,03	0,01
	Phát thanh viên chính hạng II	2/8	Công	0,49	0,47	0,44	0,42	0,39
	Phóng viên	3/9	Công	9,99	7,99	5,99	4,00	1,50
	<u>Máy sử dụng</u>							
	Hệ thống dựng		Giờ	7,41	6,13	4,85	3,56	1,96
	Hệ thống phòng thu dựng		Giờ	0,78	0,62	0,47	0,31	0,12
	Hệ thống phòng truyền âm		Giờ	1,25	1,25	1,25	1,25	1,25
	Máy ghi âm		Giờ	51,75	41,40	31,05	20,70	7,76
	Máy in		Giờ	0,18	0,17	0,16	0,15	0,15
	Máy tính		Giờ	35,57	29,51	23,44	17,38	9,80
	<u>Vật liệu sử dụng</u>							
	Giấy	A4	Ram	0,23	0,23	0,23	0,23	0,23
	Mực in		Hộp	0,07	0,07	0,07	0,07	0,07
				1	2	3	4	5

Ghi chú: Số lượng tin, bài	
Thời lượng phát sóng	45 phút
Tin trong nước	9

Phóng sự ngắn trong nước	5
Tin quốc tế	5
Bài bình luận	1
Bài phân tích	1

b) Chương trình thời sự tổng hợp ghi âm phát sau

b.1) Thành phần công việc

- Sản xuất tin trong nước:

- + Đề xuất chủ đề
- + Duyệt chủ đề
- + Tác nghiệp tại hiện trường
- + Nghe lại và trích âm thanh phỏng vấn
- + Viết lời dẫn và nội dung tin
- + Duyệt tin
- + Thu dẫn và dựng tin tiếng động
- + Chuyển tin lên hệ thống lưu trữ.

- Sản xuất phóng sự trong nước:

- + Đề xuất ý tưởng
- + Duyệt ý tưởng
- + Tìm thông tin liên quan đến chủ đề
- + Tác nghiệp tại hiện trường
- + Nghe lại và rải băng âm thanh phỏng vấn
- + Viết lời dẫn, lời bình phóng sự
- + Duyệt phóng sự
- + Trích âm thanh phỏng vấn
- + Thu thanh phóng sự
- + Dựng phóng sự
- + Chuyển sản phẩm lên hệ thống lưu trữ.

- Bài bình luận:

- + Nghiên cứu, đề xuất ý tưởng
- + Duyệt ý tưởng
- + Thu thập thông tin
- + Viết bài bình luận

- + Duyệt bài bình luận
- + Thu thanh và dựng bài bình luận
- + Duyệt sản phẩm
- + Chuyển sản phẩm lên hệ thống lưu trữ
- Biên tập tin quốc tế:
 - + Tìm thông tin liên quan đến chủ đề
 - + Biên dịch và biên tập lời dẫn, nội dung tin
 - + Duyệt lời dẫn, nội dung
 - Bài phân tích quốc tế: *Dành cho chương trình thời lượng 45 phút*
 - + Tìm chủ đề
 - + Duyệt chủ đề
 - + Tìm kiếm, kiểm tra và biên dịch thông tin
 - + Biên tập bài phân tích
 - + Duyệt bài
 - + Thu thanh và dựng bài phân tích
 - + Chuyển sản phẩm lên hệ thống lưu trữ
 - Tổ chức sản xuất bản tin:
 - + Chọn lọc tin, bài từ các nguồn tin
 - + Lập khung chương trình thời sự
 - + Duyệt khung chương trình
 - + Nhận tin bài và đôn đốc các đơn vị thực hiện
 - Biên tập tin và phóng sự linh kiện trong nước (biên tập mới và biên tập lại tin bài các Phóng viên gửi về)
 - + Biên tập tin, phóng sự linh kiện quốc tế (biên tập mới và biên tập lại tin bài các Phóng viên gửi về)
 - + Viết kịch bản: lời dẫn và tin chính trong bản tin
 - + Duyệt kịch bản bản tin
 - + Thu thanh chương trình
 - + Dàn dựng chương trình
 - + Duyệt chương trình
 - + Chuyển sản phẩm lên hệ thống lưu trữ
- b.2) Định mức sản xuất chương trình thời sự tổng hợp ghi âm phát sau
 - Thời lượng 30 phút

Đơn vị tính: 01 chương trình

Mã hiệu	Thành phần hao phí		Đơn vị	Trị số định mức sản xuất chương trình không có thời lượng khai thác lại	Trị số định mức sản xuất chương trình có thời lượng tư liệu khai thác lại			
					Đến 30%	Trên 30% đến 50%	Trên 50% đến 70%	Trên 70%
13.04.00.02.01	<u>Nhân công</u> (Chức danh - Cấp bậc)							
	Biên dịch viên hạng III	4/9	Công	0,35	0,28	0,21	0,14	0,05
	Biên tập viên hạng III	6/9	Công	1,53	1,25	0,97	0,69	0,33
	Biên tập viên hạng III	8/9	Công	0,15	0,13	0,10	0,07	0,04
	Biên tập viên hạng III	3/9	Công	0,22	0,22	0,22	0,22	0,22
	Kỹ thuật viên	6/12	Công	0,34	0,30	0,26	0,21	0,16
	Phát thanh viên	5/10	Công	0,04	0,03	0,03	0,02	0,01
	Phát thanh viên chính hạng II	1/8	Công	0,11	0,10	0,09	0,08	0,07
	Phóng viên hạng III	3/9	Công	6,62	5,30	3,97	2,65	0,99
	<u>Máy sử dụng</u>							
	Hệ thống dựng		Giờ	4,00	3,20	2,40	1,60	0,60
	Hệ thống phòng thu dựng		Giờ	1,62	1,50	1,39	1,27	1,12
	Máy ghi âm		Giờ	34,92	27,93	20,95	13,97	5,24
	Máy in		Giờ	0,13	0,13	0,12	0,11	0,10
	Máy tính		Giờ	23,25	18,94	14,64	10,33	4,96
	<u>Vật liệu sử dụng</u>							

	Giấy	A4	Ram	0,17	0,17	0,17	0,17	0,17
	Mực in		Hộp	0,05	0,05	0,05	0,05	0,05
				1	2	3	4	5

Ghi chú: Số lượng tin bài	
Thời lượng phát sóng	30 phút
Tin trong nước	7
Phóng sự ngắn trong nước	3
Tin quốc tế	5
Bài bình luận	1

3. Chương trình tư vấn

a.1) Chương trình tư vấn trực tiếp

- Thành phần công việc
- Lên ý tưởng
- Duyệt ý tưởng
- Thu thập thông tin và liên hệ khách mời
- Sản xuất phóng sự
- + Tìm thông tin liên quan đến chủ đề
- + Tác nghiệp tại hiện trường
- + Nghe lại và rải băng âm thanh phỏng vấn
- + Viết lời dẫn, lời bình phóng sự
- + Duyệt phóng sự
- + Trích âm thanh phỏng vấn
- + Thu thanh phóng sự
- + Dàn dựng phóng sự
- + Chuyển sản phẩm lên hệ thống lưu trữ.
- Sản xuất chùm ý kiến khán giả - voxpop:
 - + Đi thực hiện phỏng vấn
 - + Rải băng âm thanh và biên tập
 - + Duyệt voxpop
 - + Trích âm thanh phỏng vấn
 - + Dàn dựng voxpop
- Viết kịch bản chi tiết chương trình tư vấn

- Duyệt kịch bản
- Thu thanh và phát trực tiếp chương trình
- Hoàn thiện chương trình (sửa lỗi sau khi phát trực tiếp)

a.2) Định mức sản xuất chương trình tư vấn trực tiếp

- Thời lượng 30 phút

Đơn vị tính: 01 chương trình tư vấn

Mã hiệu	Thành phần hao phí		Đơn vị	Trị số định mức
13.07.00.00.01	<u>Nhân công</u>			
	(Chức danh - Cấp bậc)			
	Biên tập viên hạng III	4/9	Công	3,50
	Biên tập viên hạng III	6/9	Công	0,78
	Biên tập viên hạng III	8/9	Công	0,23
	Biên tập viên hạng III	2/9	Công	0,25
	Đạo diễn	6/9	Công	0,16
	Kỹ thuật viên	9/12	Công	0,16
	Kỹ thuật viên	7/12	Công	0,06
	Phát thanh viên	5/10	Công	0,01
	Phóng viên hạng III	3/9	Công	1,25
	Phóng viên hạng III	2/9	Công	0,51
	<u>Máy sử dụng</u>			
	Hệ thống dựng		Giờ	2,75
	Hệ thống phòng thu dựng		Giờ	0,08
	Hệ thống phòng truyền âm		Giờ	1,25
	Máy ghi âm		Giờ	8,67
	Máy in		Giờ	0,01
	Máy tính		Giờ	31,17
	<u>Vật liệu sử dụng</u>			
	Giấy	A4	Ram	0,02
	Mực in		Hộp	0,01
				1

b) Chương trình tư vấn phát sau

b.1) Thành phần công việc

- Đề xuất ý tưởng theo chủ đề
- Duyệt ý tưởng
- Thu thập thông tin và liên hệ khách mời
- Viết kịch bản đề cương bản kịch tư vấn
- Duyệt kịch bản
- Lấy ý kiến khán giả: Đi phỏng vấn, trích và rải băng
- Ghi lại số điện thoại và nội dung câu hỏi của thính giả
- Thực hiện tư vấn cho khán giả
- Dàn dựng chương trình tư vấn
- Duyệt chương trình tư vấn
- Chuyển sản phẩm lên hệ thống lưu trữ

b.2) Định mức sản xuất chương trình tư vấn phát sau

- Thời lượng 15 phút

Đơn vị tính: 01 chương trình tư vấn

Mã hiệu	Thành phần hao phí		Đơn vị	Trị số định mức
07.00.02.01	<u>Nhân công</u>			
	(Chức danh - Cấp bậc)			
	Biên tập viên hạng III	3/9	Công	1,19
	Biên tập viên hạng III	6/9	Công	0,38
	Biên tập viên hạng III	8/9	Công	0,04
	Biên tập viên hạng III	2/9	Công	0,38
	Đạo diễn	6/9	Công	0,06
	Kỹ thuật viên	3/9	Công	0,19
	<u>Máy sử dụng</u>			
	Hệ thống dựng		Giờ	1,00
	Hệ thống phòng thu dựng		Giờ	0,50
	Máy in		Giờ	0,02
	Máy tính		Giờ	13,17
	<u>Vật liệu sử dụng</u>			
	Giấy	A4	Ram	0,02
	Mực in		Hộp	0,01

- Thời lượng 30 phút

Đơn vị tính: 01 chương trình tư vấn

Mã hiệu	Thành phần hao phí		Đơn vị	Trị số định mức
13.07.00.02.02	<u>Nhân công</u> (Chức danh - Cấp bậc)			
	Biên tập viên hạng III	3/9	Công	2,94
	Biên tập viên hạng III	6/9	Công	0,89
	Biên tập viên hạng III	8/9	Công	0,11
	Biên tập viên hạng III	2/9	Công	0,25
	Đạo diễn	6/9	Công	0,13
	Kỹ thuật viên	3/9	Công	0,55
	Phóng viên	3/9	Công	0,49
	<u>Máy sử dụng</u>			
	Hệ thống dựng		Giờ	4,63
	Hệ thống phòng thu dựng		Giờ	1,00
	Máy ghi âm		Giờ	2,67
	Máy in		Giờ	0,03
	Máy tính		Giờ	27,00
	<u>Vật liệu sử dụng</u>			
	Giấy	A4	Ram	0,04
	Mực in		Hộp	0,01
				1

4. Chương trình tọa đàm

a) Chương trình tọa đàm trực tiếp

a.1) Thành phần công việc

- Đề xuất ý tưởng
- Duyệt ý tưởng
- Thu thập thông tin tài liệu và liên hệ khách mời chuyên gia
- Viết kịch bản đề cương
- Duyệt kịch bản đề cương

- Tổ chức sản xuất:

* *Sản xuất phóng sự linh kiện:*

- + Tìm thông tin liên quan đến chủ đề
- + Tác nghiệp tại hiện trường
- + Nghe lại và rải băng âm thanh phỏng vấn
- + Viết lời dẫn, lời bình phóng sự
- + Duyệt phóng sự
- + Trích âm thanh phỏng vấn
- + Thu thanh phóng sự
- + Dàn dựng phóng sự
- + Chuyển sản phẩm lên hệ thống lưu trữ

* *Chùm ý kiến thính giả - voxpop:*

- + Đi thực hiện phỏng vấn
- + Rải băng âm thanh và biên tập
- + Duyệt voxpop
- + Trích âm thanh phỏng vấn
- + Dàn dựng voxpop

* *Sản xuất chương trình quảng bá:*

- + Viết quảng bá
 - + Duyệt quảng bá
 - + Thu thanh quảng bá
 - + Dựng quảng bá
 - + Duyệt sản phẩm
 - + Chuyển sản phẩm lên hệ thống lưu trữ
 - Hoàn thiện kịch bản chương trình tọa đàm
 - Duyệt kịch bản tọa đàm
 - Mời khách đến phòng thu và trao đổi với khách mời
 - Thu thanh và phát trực tiếp tọa đàm
 - Hoàn thiện chương trình (sửa lỗi sau khi phát trực tiếp)
- a.2) Định mức sản xuất chương trình tọa đàm trực tiếp
- Thời lượng 30 phút

Đơn vị tính: 01 chương trình tọa đàm

Mã hiệu	Thành phần hao phí	Đơn vị	Trị số định	Trị số
---------	--------------------	--------	-------------	--------

			mức sản xuất chương trình không có thời lượng khai thác lại	định mức sản xuất chương trình có thời lượng tư liệu khai thác lại
				Đến 30%
13.08.00.01.01	<u>Nhân công</u> (Chức danh - Cấp bậc)			
	Biên tập viên hạng III	5/9	Công	3,90
	Biên tập viên hạng III	6/9	Công	0,34
	Biên tập viên hạng III	8/9	Công	0,17
	Biên tập viên hạng III	3/9	Công	0,09
	Biên tập viên hạng III	2/9	Công	0,25
	Đạo diễn	6/9	Công	0,16
	Kỹ thuật viên	6/12	Công	0,23
	Kỹ thuật viên	9/12	Công	0,16
	Phát thanh viên hạng III	5/10	Công	0,04
	Phóng viên hạng III	3/9	Công	3,75
	Phóng viên hạng III	2/9	Công	0,13
	<u>Máy sử dụng</u>			
	Hệ thống dựng		Giờ	3,12
	Hệ thống phòng thu dựng		Giờ	1,80
	Hệ thống phòng truyền âm		Giờ	1,25
	Máy ghi âm		Giờ	18,00
	Máy in		Giờ	0,05
	Máy tính		Giờ	34,97
	<u>Vật liệu sử dụng</u>			
	Giấy	A4	Ram	0,06
	Mực in		Hộp	0,02
			1	2

Ghi chú: Số lượng phóng sự linh kiện	
Thời lượng phát sóng	30 phút
Phóng sự linh kiện	3

- Thời lượng 45 phút

Đơn vị tính: 01 chương trình tọa đàm

Mã hiệu	Thành phần hao phí		Đơn vị	Trị số định mức sản xuất chương trình không có thời lượng khai thác lại	Trị số định mức sản xuất chương trình có thời lượng khai thác lại
					Đến 30%
13.08.00.01.02	<u>Nhân công</u> (Chức danh - Cấp bậc)				
	Biên tập viên hạng III	5/9	Công	1,09	1,09
	Biên tập viên hạng III	6/9	Công	3,74	3,64
	Biên tập viên hạng III	8/9	Công	0,18	0,14
	Biên tập viên hạng III	3/9	Công	0,09	0,09
	Biên tập viên hạng III	2/9	Công	0,31	0,31
	Đạo diễn	6/9	Công	0,19	0,19
	Kỹ thuật viên	6/12	Công	0,23	0,09
	Kỹ thuật viên	9/12	Công	0,19	0,19
	Phát thanh viên hạng III	5/10	Công	0,04	0,01
	Phóng viên hạng III	3/9	Công	3,75	0,56
	Phóng viên hạng III	2/9	Công	0,13	0,06
	<u>Máy sử dụng</u>				
	Hệ thống dựng		Giờ	3,12	0,47
	Hệ thống phòng thu dựng		Giờ	1,80	0,74
	Hệ thống phòng truyền âm		Giờ	1,50	1,50

	Máy ghi âm		Giờ	18,00	3,00
	Máy in		Giờ	0,06	0,06
	Máy tính		Giờ	39,22	34,17
	<u>Vật liệu sử dụng</u>				
	Giấy	A4	Ram	0,07	0,07
	Mực in		Hộp	0,02	0,02
				1	2

Ghi chú: Số lượng phóng sự linh kiện	
Thời lượng phát sóng	45 phút
Phóng sự linh kiện	3

- Thời lượng 60 phút

Đơn vị tính: 01 chương trình tọa đàm

Mã hiệu	Thành phần hao phí		Đơn vị	Trị số định mức sản xuất chương trình không có thời lượng khai thác lại	Trị số định mức sản xuất chương trình có thời lượng tư liệu khai thác lại
					Đến 30%
13.08.00.01.03	<u>Nhân công</u> (Chức danh - Cấp bậc)				
	Biên tập viên hạng III	5/9	Công	1,25	1,25
	Biên tập viên hạng III	6/9	Công	4,35	4,25
	Biên tập viên hạng III	8/9	Công	0,20	0,16
	Biên tập viên hạng III	3/9	Công	0,09	0,09
	Biên tập viên hạng III	2/9	Công	0,38	0,38
	Đạo diễn	6/9	Công	0,22	0,22
	Kỹ thuật viên	6/12	Công	0,23	0,09
	Kỹ thuật viên	9/12	Công	0,22	0,22
	Phát thanh viên hạng III	5/10	Công	0,04	0,01

	Phóng viên hạng III	3/9	Công	3,75	0,56
	Phóng viên hạng III	2/9	Công	0,13	0,06
	<u>Máy sử dụng</u>				
	Hệ thống dựng		Giờ	3,12	0,47
	Hệ thống phòng thu dựng		Giờ	1,80	0,74
	Hệ thống phòng truyền âm		Giờ	1,75	1,75
	Máy ghi âm		Giờ	18,00	3,00
	Máy in		Giờ	0,08	0,07
	Máy tính		Giờ	45,85	40,80
	<u>Vật liệu sử dụng</u>				
	Giấy	A4	Ram	0,10	0,10
	Mực in		Hộp	0,03	0,03
				1	2

Ghi chú: Số lượng phóng sự linh kiện	
Thời lượng phát sóng	60 phút
Phóng sự linh kiện	3

b) Chương trình tọa đàm ghi âm phát sau

b.1) Thành phần công việc

- Đề xuất ý tưởng
- Duyệt ý tưởng
- Thu thập thông tin tài liệu và liên hệ khách mời chuyên gia
- Viết kịch bản đề cương
- Duyệt kịch bản đề cương
- Tổ chức sản xuất:

* Sản xuất phóng sự linh kiện:

- + Tìm thông tin liên quan đến chủ đề
- + Tác nghiệp tại hiện trường
- + Nghe lại và rải băng âm thanh phỏng vấn
- + Viết lời dẫn, lời bình phóng sự
- + Duyệt phóng sự

- + Trích âm thanh phỏng vấn
 - + Chuyển sản phẩm lên hệ thống lưu trữ
 - * *Chùm ý kiến thỉnh giả - voxpop:*
 - + Đi thực hiện phỏng vấn
 - + Rải băng âm thanh và biên tập
 - + Duyệt voxpop
 - + Trích âm thanh phỏng vấn
 - + Dàn dựng voxpop
 - * *Sản xuất chương trình quảng bá:*
 - + Viết quảng bá
 - + Duyệt quảng bá
 - + Thu thanh quảng bá
 - + Dựng quảng bá
 - + Duyệt sản phẩm
 - + Chuyển sản phẩm lên hệ thống lưu trữ
 - Hoàn thiện kịch bản chương trình tọa đàm
 - Duyệt kịch bản tọa đàm
 - Mời khách đến phòng thu và trao đổi với khách mời
 - Thu thanh tọa đàm
 - Dàn dựng chương trình tọa đàm
 - Duyệt chương trình tọa đàm
 - Chuyển sản phẩm lên hệ thống lưu trữ,
- b.2) Định mức sản xuất chương trình tọa đàm ghi âm phát sau
- Thời lượng 30 phút

Đơn vị tính: 01 chương trình tọa đàm

Mã hiệu	Thành phần hao phí	Đơn vị	Trị số định mức sản xuất chương trình không có thời lượng khai thác lại	Trị số định mức sản xuất chương trình có thời lượng tư liệu khai thác lại
---------	--------------------	--------	---	---

					Đến 30%
13.08.00.02.01	<u>Nhân công</u> (Chức danh - Cấp bậc)				
	Biên tập viên hạng III	6/9	Công	0,48	0,38
	Biên tập viên hạng III	8/9	Công	0,21	0,17
	Biên tập viên hạng III	3/9	Công	0,09	0,09
	Biên tập viên hạng III	4/9	Công	3,73	3,73
	Kỹ thuật viên	7/12	Công	0,29	0,28
	Phát thanh viên hạng III	5/10	Công	0,10	0,10
	Phóng viên hạng III	3/9	Công	3,63	0,54
	Phóng viên hạng III	2/9	Công	0,13	0,06
	<u>Máy sử dụng</u>				
	Hệ thống dựng		Giờ	3,12	0,47
	Hệ thống phòng thu dựng		Giờ	0,55	0,55
	Hệ thống phòng truyền âm		Giờ	1,70	1,70
	Máy ghi âm		Giờ	18,00	3,00
	Máy in		Giờ	0,05	0,05
	Máy tính		Giờ	34,97	29,92
	<u>Vật liệu sử dụng</u>				
	Giấy	A4	Ram	0,06	0,06
	Mực in		Hộp	0,02	0,02
				1	2

Ghi chú: Số lượng phóng sự linh kiện	
Thời lượng phát sóng	30 phút
Phóng sự linh kiện	3

- Thời lượng 45 phút

Đơn vị tính: 01 chương trình tọa đàm

Mã hiệu	Thành phần hao phí	Đơn vị	Trị số định mức sản xuất chương trình không có thời	Trị số định mức sản xuất chương
---------	--------------------	--------	---	---------------------------------

				lượng khai thác lại	trình có thời lượng tư liệu khai thác lại
					Đến 30%
13.08.00.02.01	<u>Nhân công</u> (Chức danh - Cấp bậc)				
	Biên tập viên hạng III	6/9	Công	0,55	0,46
	Biên tập viên hạng III	8/9	Công	0,26	0,22
	Biên tập viên hạng III	3/9	Công	0,09	0,09
	Biên tập viên hạng III	4/9	Công	4,31	4,31
	Kỹ thuật viên	7/12	Công	0,35	0,34
	Phát thanh viên hạng III	5/10	Công	0,10	0,10
	Phóng viên hạng III	3/9	Công	3,63	0,54
	Phóng viên hạng III	2/9	Công	0,13	0,06
	<u>Máy sử dụng</u>				
	Hệ thống dựng		Giờ	3,12	0,47
	Hệ thống phòng thu dựng		Giờ	0,55	0,55
	Hệ thống phòng truyền âm		Giờ	2,19	2,19
	Máy ghi âm		Giờ	18,00	3,00
	Máy in		Giờ	0,06	0,06
	Máy tính		Giờ	39,72	34,67
	<u>Vật liệu sử dụng</u>				
	Giấy	A4	Ram	0,07	0,07
	Mực in		Hộp	0,02	0,02
				1	2

Ghi chú: Số lượng phóng sự linh kiện

Thời lượng phát sóng	45 phút
Phóng sự linh kiện	3

5. Chương trình tập chí

a) Thành phần công việc

- Đề xuất ý tưởng đề tài
- Duyệt ý tưởng
- Thu thập thông tin tài liệu
- Viết kịch bản đề cương
- Duyệt kịch bản đề cương
- Tổ chức sản xuất:
 - * *Box thông tin - tin tức tổng hợp*: dành cho thời lượng từ 15 phút
 - + Tìm thông tin liên quan đến chủ đề
 - + Biên tập tin
 - + Duyệt tin
 - * *Chùm ý kiến thỉnh giả (voxpath)*: dành cho thời lượng 20 phút và 30 phút
 - + Đi thực hiện phỏng vấn
 - + Rải băng âm thanh và biên tập
 - + Duyệt voxpath
 - + Trích âm thanh phỏng vấn
 - + Dàn dựng voxpath
 - * *Phóng sự*:
 - + Tìm thông tin liên quan đến chủ đề
 - + Tác nghiệp tại hiện trường
 - + Nghe lại và rải băng âm thanh phỏng vấn
 - + Viết lời dẫn, lời bình phóng sự
 - + Duyệt phóng sự
 - + Trích âm thanh phỏng vấn
 - + Chuyển sản phẩm lên hệ thống lưu trữ
 - * *Talk với khách mời*:
 - + Thu thập thông tin và liên hệ phỏng vấn
 - + Soạn thảo nội dung phỏng vấn
 - + Duyệt nội dung phỏng vấn
 - + Thống nhất kế hoạch, nội dung phỏng vấn với khách mời
 - + Thực hiện phỏng vấn
 - + Nghe lại và rải băng phỏng vấn
 - + Viết lời dẫn và biên tập nội dung phỏng vấn
 - + Duyệt phỏng vấn

- + Trích nội dung phỏng vấn
 - + Thu thanh lời giới thiệu ngắn
 - + Dựng phỏng vấn
 - + Chuyển sản phẩm lên hệ thống lưu trữ
 - Viết kịch bản đề cương
 - Duyệt kịch bản
 - Thu thanh tạp chí
 - Dàn dựng chương trình tạp chí
 - Duyệt tạp chí
 - Chuyển sản phẩm lên hệ thống lưu trữ.
- b) Định mức sản xuất chương trình tạp chí
- Thời lượng 10 phút

Đơn vị tính: 01 chương trình tạp chí

Mã hiệu	Thành phần hao phí		Đơn vị	Trị số định mức sản xuất chương trình không có thời lượng khai thác lại	Trị số định mức sản xuất chương trình có thời lượng tư liệu khai thác lại			
					Đến 30%	Trên 30% đến 50%	Trên 50% đến 70%	Trên 70%
13.09.00.02.01	<u>Nhân công</u> (Chức danh - Cấp bậc)							
	Biên tập viên hạng III	2/9	Công	0,06	0,05	0,04	0,03	0,01
	Biên tập viên hạng III	3/9	Công	1,56	1,56	1,56	1,56	1,56
	Biên tập viên hạng III	6/9	Công	0,22	0,21	0,21	0,20	0,19
	Biên tập viên hạng III	8/9	Công	0,11	0,10	0,10	0,10	0,09
	Kỹ thuật viên	7/12	Công	0,11	0,11	0,11	0,11	0,11
	Phát thanh viên	5/10	Công	0,13	0,13	0,13	0,13	0,13

	hạng 03							
	Phóng viên hạng III	3/9	Công	2,06	1,82	1,58	1,34	1,03
	<u>Máy sử dụng</u>							
	Hệ thống dựng		Giờ	2,00	1,86	1,72	1,58	1,41
	Hệ thống phòng thu dựng		Giờ	0,85	0,85	0,85	0,85	0,85
	Máy in		Giờ	0,03	0,02	0,02	0,02	0,03
	Máy tính		Giờ	18,60	18,11	17,62	17,12	16,51
	Máy ghi âm		Giờ	8,00	6,80	5,60	4,40	2,90
	<u>Vật liệu sử dụng</u>							
	Giấy	A4	Ram	0,03	0,03	0,03	0,03	0,03
	Mực in		Hộp	0,01	0,01	0,01	0,01	0,01
				1	2	3	4	5

Ghi chú: Số lượng phóng sự linh kiện	
Thời lượng phát sóng	10 phút
Phóng sự linh kiện	1

- Thời lượng 15 phút

Đơn vị tính: 01 chương trình tạp chí

Mã hiệu	Thành phần hao phí		Đơn vị	Trị số định mức sản xuất chương trình không có thời lượng khai thác lại	Trị số định mức sản xuất chương trình có thời lượng tư liệu khai thác lại			
					Đến 30%	Trên 30% đến 50%	Trên 50% đến 70%	Trên 70%
13.09.00.02.02	<u>Nhân công</u> (Chức danh - Cấp bậc)							
	Biên tập viên hạng III	2/9	Công	0,06	0,05	0,04	0,03	0,01

	Biên tập viên hạng III	3/9	Công	1,99	1,99	1,99	1,99	1,99
	Biên tập viên hạng III	6/9	Công	0,32	0,30	0,29	0,28	0,26
	Biên tập viên hạng III	8/9	Công	0,15	0,14	0,14	0,13	0,12
	Kỹ thuật viên	7/12	Công	0,15	0,15	0,15	0,15	0,15
	Phát thanh viên hạng III	5/10	Công	0,16	0,16	0,16	0,16	0,16
	Phóng viên hạng III	3/9	Công	3,79	3,30	2,82	2,34	1,73
<u>Máy sử dụng</u>								
	Hệ thống dựng		Giờ	2,91	2,63	2,34	2,06	1,71
	Hệ thống phòng thu dựng		Giờ	1,20	1,20	1,20	1,20	1,20
	Máy in		Giờ	0,04	0,03	0,03	0,03	0,04
	Máy tính		Giờ	26,91	26,02	25,14	24,25	23,14
	Máy ghi âm		Giờ	15,00	12,60	10,20	7,80	4,80
<u>Vật liệu sử dụng</u>								
	Giấy	A4	Ram	0,05	0,05	0,05	0,05	0,05
	Mực in		Hộp	0,02	0,02	0,02	0,02	0,02
				1	2	3	4	5

Ghi chú: Số lượng linh kiện	
Thời lượng phát sóng	20 phút
Phóng sự linh kiện	2
Box thông tin	1

- Thời lượng 20 phút

Đơn vị tính: 01 chương trình tạp chí

Mã hiệu	Thành phần hao phí	Đơn vị	Trị số định mức sản xuất chương	Trị số định mức sản xuất chương trình có thời lượng tư liệu khai thác lại			
				Đến 30%	Trên 30%	Trên 50%	Trên 70%

			trình không có thời lượng khai thác lại		đến 50%	đến 70%	
13.09.00.02.03	<u>Nhân công</u> (Chức danh - Cấp bậc)						
	Biên tập viên	2/9	Công	0,06	0,05	0,04	0,03
	Biên tập viên	3/9	Công	2,88	2,88	2,88	2,88
	Biên tập viên	6/9	Công	0,42	0,40	0,38	0,36
	Biên tập viên	8/9	Công	0,17	0,16	0,16	0,15
	Kỹ thuật viên	7/12	Công	0,22	0,22	0,21	0,21
	Phát thanh viên	5/10	Công	0,22	0,22	0,22	0,22
	Phóng viên	2/9	Công	0,13	0,30	0,23	0,15
	Phóng viên	3/9	Công	3,79	3,30	2,82	2,34
	<u>Máy sử dụng</u>						
	Hệ thống dựng		Giờ	2,91	2,63	2,34	2,06
	Hệ thống phòng thu dựng		Giờ	1,70	1,70	1,70	1,70
	Máy in		Giờ	0,05	0,04	0,04	0,04
	Máy tính		Giờ	33,70	32,82	31,93	31,05
	Máy ghi âm		Giờ	15,00	12,60	10,20	7,80
	<u>Vật liệu sử dụng</u>						
	Giấy	A4	Ram	0,07	0,07	0,07	0,07
	Mực in		Hộp	0,02	0,02	0,02	0,02
				1	2	3	4
							5

Ghi chú: Số lượng linh kiện	
Thời lượng phát sóng	20 phút
Phóng sự linh kiện	2
Box thông tin	1
Chùm ý kiến khán giả	1

- Thời lượng 30 phút

Đơn vị tính: 01 chương trình tập chỉ

Mã hiệu	Thành phần hao phí		Đơn vị	Trị số định mức sản xuất chương trình không có thời lượng khai thác lại	Trị số định mức sản xuất chương trình có thời lượng tư liệu khai thác lại			
					Đến 30%	Trên 30% đến 50%	Trên 50% đến 70%	Trên 70%
13.09.00.02.04	<u>Nhân công</u> (Chức danh-cấp bậc)							
	Biên tập viên	2/9	Công	0,06	0,05	0,04	0,03	0,01
	Biên tập viên	3/9	Công	3,70	3,70	3,70	3,70	3,70
	Biên tập viên	6/9	Công	0,58	0,56	0,54	0,53	0,50
	Biên tập viên	8/9	Công	0,27	0,26	0,25	0,25	0,24
	Kỹ thuật viên	7/12	Công	0,31	0,31	0,30	0,30	0,30
	Phát thanh viên	5/10	Công	0,21	0,21	0,21	0,21	0,21
	Phóng viên	2/9	Công	0,13	0,30	0,23	0,15	0,06
	Phóng viên	3/9	Công	4,00	3,52	3,04	2,55	1,95
	<u>Máy sử dụng</u>							
	Hệ thống dựng		Giờ	4,11	2,83	2,54	2,26	2,06
	Hệ thống phòng thu dựng		Giờ	2,53	2,53	2,53	2,53	2,53
	Máy in		Giờ	0,07	0,06	0,06	0,06	0,07
	Máy tính		Giờ	41,34	40,46	39,57	38,69	37,58
	Máy ghi âm		Giờ	15,00	12,60	10,20	7,80	5,10
	<u>Vật liệu sử dụng</u>							
	Giấy	A4	Ram	0,09	0,09	0,09	0,09	0,09
	Mực in		Hộp	0,03	0,03	0,03	0,03	0,03
				1	2	3	4	5

Ghi chú: Số lượng linh kiện	
Thời lượng phát sóng	30 phút
Phóng sự linh kiện	2
Box thông tin	1
Chùm ý kiến khán giả	1

6. Chương trình điểm báo

a) Chương trình điểm báo trong nước trực tiếp

a.1) Thành phần công việc

- Thu thập và chọn lọc thông tin trên các báo
- Biên tập nội dung
- Duyệt nội dung
- Thu thanh và phát thanh trực tiếp

a.2) Định mức sản xuất điểm báo trực tiếp

- Thời lượng 05 phút

Đơn vị tính: 01 chương trình điểm báo

Mã hiệu	Thành phần hao phí		Đơn vị	Trị số định mức
13.10.00.01.01	<u>Nhân công</u>			
	(Chức danh - Cấp bậc)			
	Biên tập viên hạng III	3/9	Công	0,19
	Biên tập viên hạng III	6/9	Công	0,02
	Biên tập viên hạng III	8/9	Công	0,01
	Phát thanh viên hạng III	5/10	Công	0,03
	Kỹ thuật viên	8/12	Công	0,03
	<u>Máy sử dụng</u>			
	Máy in		Giờ	0,02
	Máy tính		Giờ	1,50
	Hệ thống phòng truyền âm		Giờ	0,25
	<u>Vật liệu sử dụng</u>			
	Giấy	A4	Ram	0,004
	Mực in		Hộp	0,001
				1

- Thời lượng 10 phút

Đơn vị tính: 01 chương trình điểm báo

Mã hiệu	Thành phần hao phí		Đơn vị	Trị số định mức
13.10.00.01.02	<u>Nhân công</u> (Chức danh - cấp bậc)			
	Biên tập viên hạng III	3/9	Công	0,31
	Biên tập viên hạng III	6/9	Công	0,03
	Biên tập viên hạng III	8/9	Công	0,02
	Phát thanh viên hạng III	5/10	Công	0,04
	Kỹ thuật viên	8/12	Công	0,04
	<u>Máy sử dụng</u>			
	Máy in		Giờ	0,01
	Máy tính		Giờ	2,50
	Hệ thống phòng truyền âm		Giờ	0,33
	<u>Vật liệu sử dụng</u>			
	Giấy	A4	Ram	0,01
	Mực in		Hộp	0,003
				1

b) Chương trình điểm báo trong nước phát sau

b.1) Thành phần công việc

- Thu thập và chọn lọc thông tin trên các báo
- Biên tập nội dung
- Duyệt nội dung
- Thu thanh điểm báo
- Cắt trích và dựng chương trình
- Chuyển sản phẩm lên hệ thống lưu trữ

b.2) Định mức sản xuất điểm báo phát sau

- Thời lượng 05 phút

Đơn vị tính: 01 chương trình điểm báo

Mã hiệu	Thành phần hao phí		Đơn vị	Trị số định mức
13.10.00.02.01	<u>Nhân công</u> (Chức danh - Cấp bậc)			
	Biên tập viên hạng III	3/9	Công	0,21
	Biên tập viên hạng III	6/9	Công	0,02
	Biên tập viên hạng III	8/9	Công	0,01
	Kỹ thuật viên	7/12	Công	0,03
	<u>Máy sử dụng</u>			
	Hệ thống dựng		Ca	0,01
	Hệ thống phòng thu		Ca	0,02
	Máy in		Ca	0,003
	Máy tính		Ca	0,21
	<u>Vật liệu sử dụng</u>			
	Giấy	A4	Ram	0,004
	Mực in		Hộp	0,001
				1

7. Phóng sự

a) Phóng sự chính luận

a.1) Thành phần công việc

- Đề xuất ý tưởng
- Duyệt ý tưởng
- Thu thập thông tin và liên hệ với địa phương
- Viết đề cương
- Duyệt đề cương
- Tác nghiệp tại hiện trường
- Nghe lại và rải băng âm thanh phỏng vấn
- Viết lời bình, lời dẫn phóng sự
- Duyệt lời bình, lời dẫn
- Trích âm thanh phỏng vấn
- Thu thanh phóng sự
- Dàn dựng phóng sự
- Duyệt phóng sự
- Chuyển sản phẩm lên hệ thống lưu trữ.

a.2) Định mức sản xuất phóng sự chính luận

- Thời lượng 05 phút

Đơn vị tính: 01 phóng sự

Mã hiệu	Thành phần hao phí		Đơn vị	Trị số định mức sản xuất chương trình không có thời lượng khai thác lại	Trị số định mức sản xuất chương trình có thời lượng tư liệu khai thác lại			
					Đến 30%	Trên 30% đến 50%	Trên 50% đến 70%	Trên 70%
13.11.01.00.01	<u>Nhân công</u>							
	(Chức danh - Cấp bậc)							
	Biên tập viên hạng III	6/9	Công	0,18	0,18	0,18	0,18	0,18
	Biên tập viên hạng III	8/9	Công	0,09	0,09	0,09	0,09	0,09
	Kỹ thuật viên	7/12	Công	0,05	0,05	0,05	0,05	0,05
	Phát thanh viên hạng III	5/10	Công	0,04	0,04	0,04	0,04	0,04
	Phóng viên hạng III	3/9	Công	2,77	2,49	2,21	1,94	1,59
	<u>Máy sử dụng</u>							
	Hệ thống dựng		Giờ	2,50	2,30	2,10	1,90	1,65
	Hệ thống phòng thu dựng		Giờ	0,60	0,55	0,55	0,55	0,55
	Máy ghi âm		Giờ	10,00	8,00	6,00	4,00	1,50
	Máy in		Giờ	0,01	0,01	0,01	0,01	0,01
	Máy tính		Giờ	9,79	9,79	9,79	9,79	9,79
	<u>Vật liệu sử dụng</u>							
	Giấy	A4	Ram	0,01	0,01	0,01	0,01	0,01
	Mực in		Hộp	0,003	0,003	0,003	0,003	0,003

				1	2	3	4	5
- Thời lượng 10 phút								
				<i>Đơn vị tính: 01 phóng sự</i>				
Mã hiệu	Thành phần hao phí		Đơn vị	Trị số định mức sản xuất chương trình không có thời lượng khai thác lại	Trị số định mức sản xuất chương trình có thời lượng từ liệu khai thác lại			
					Đến 30%	Trên 30% đến 50%	Trên 50% đến 70%	Trên 70%
11.01.00.02	<u>Nhân công</u> (Chức danh-cấp bậc)							
	Biên tập viên hạng III	6/9	Công	0,24	0,24	0,24	0,24	0,24
	Biên tập viên hạng III	8/9	Công	0,11	0,11	0,11	0,11	0,11
	Kỹ thuật viên	7/12	Công	0,11	0,11	0,11	0,11	0,11
	Phát thanh viên hạng III	5/10	Công	0,08	0,08	0,08	0,08	0,08
	Phóng viên hạng III	3/9	Công	4,08	3,67	3,22	2,78	2,28
	<u>Máy sử dụng</u>							
	Hệ thống dựng		Giờ	4,00	1,60	1,20	0,80	0,30
	Hệ thống phòng thu dựng		Giờ	1,22	0,56	0,56	0,56	0,56
	Máy ghi âm		Giờ	14,67	11,73	8,80	5,87	2,20
	Máy in		Giờ	0,01	0,003	0,003	0,003	0,003
	Máy tính		Giờ	15,58	8,70	8,70	8,70	8,70
	<u>Vật liệu sử dụng</u>							
	Giấy	A4	Ram	0,01	0,01	0,01	0,01	0,01
	Mực in		Hộp	0,01	0,01	0,01	0,01	0,01

	1	2	3	4	5
--	---	---	---	---	---

b) Phóng sự chân dung

b.1) Thành phần công việc

- Đề xuất ý tưởng
- Duyệt ý tưởng
- Thu thập thông tin, nghiên cứu tài liệu và liên hệ với địa phương
- Viết đề cương
- Duyệt đề cương
- Tác nghiệp tại hiện trường
- Nghe lại và rải băng âm thanh phỏng vấn
- Viết lời bình, lời dẫn
- Duyệt lời bình, lời dẫn
- Trích âm thanh phỏng vấn
- Thu thanh phóng sự chân dung
- Dàn dựng phóng sự chân dung
- Duyệt phóng sự
- Chuyển sản phẩm lên hệ thống lưu trữ

b.2) Định mức sản xuất phóng sự chân dung

- Thời lượng 05 phút

Đơn vị tính: 01 phóng sự chân dung

Mã hiệu	Thành phần hao phí	Đơn vị	Trị số định mức sản xuất chương trình không có thời lượng khai thác lại	Trị số định mức sản xuất chương trình có thời lượng tư liệu khai thác lại			
				Đến 30%	Trên 30% đến 50%	Trên 50% đến 70%	Trên 70%
13.11.02.00.01	<u>Nhân công</u> (Chức danh - Cấp bậc)						
	Biên tập viên hạng	8/9	Công	0,09	0,09	0,09	0,09

	III							
	Biên tập viên hạng III	6/9	Công	0,12	0,12	0,12	0,12	0,12
	Kỹ thuật viên	7/12	Công	0,06	0,06	0,06	0,06	0,06
	Phát thanh viên hạng III	5/10	Công	0,04	0,04	0,04	0,04	0,04
	Phóng viên hạng III	3/9	Công	2,15	1,90	1,66	1,42	1,12
	<u>Máy sử dụng</u>							
	Hệ thống phòng thu dựng		Giờ	0,61	0,61	0,61	0,61	0,61
	Máy ghi âm		Giờ	8,00	6,40	4,80	3,20	1,20
	Máy in		Giờ	0,01	0,01	0,01	0,01	0,01
	Máy tính		Giờ	7,65	7,32	6,98	6,65	6,23
	<u>Vật liệu sử dụng</u>							
	Giấy	A4	Ram	0,01	0,01	0,01	0,01	0,01
	Mực in		Hộp	0,002	0,002	0,002	0,002	0,002
				1	2	3	4	5

- Thời lượng 10 phút

Đơn vị tính: 01 phóng sự chân dung

Mã hiệu	Thành phần hao phí	Đơn vị	Trị số định mức sản xuất chương trình không có thời lượng khai thác lại	Trị số định mức sản xuất chương trình có thời lượng tư liệu khai thác lại			
				Đến 30%	Trên 30% đến 50%	Trên 50% đến 70%	Trên 70%
13.11.02.00.02	<u>Nhân công</u> (Chức danh-cấp bậc)						
	Biên tập viên hạng III	8/9	Công	0,14	0,14	0,14	0,14
	Biên tập viên hạng III	6/9	Công	0,19	0,19	0,19	0,19

	Kỹ thuật viên	7/12	Công	0,11	0,11	0,11	0,11	0,11
	Phát thanh viên hạng III	5/10	Công	0,08	0,08	0,08	0,08	0,08
	Phóng viên hạng III	3/9	Công	3,63	3,26	2,88	2,51	2,04
	<u>Máy sử dụng</u>							
	Hệ thống phòng thu dựng		Giờ	1,22	1,22	1,22	1,22	1,22
	Máy ghi âm		Giờ	12,00	9,60	7,20	4,80	1,80
	Máy in		Giờ	0,01	0,01	0,01	0,01	0,01
	Máy tính		Giờ	14,22	13,62	13,02	12,42	11,67
	<u>Vật liệu sử dụng</u>							
	Giấy	A4	Ram	0,01	0,01	0,01	0,01	0,01
	Mực in		Hộp	0,003	0,003	0,003	0,003	0,003
				1	2	3	4	5

c) Phóng sự điều tra

c.1) Thành phần công việc

- Đề xuất ý tưởng
- Duyệt ý tưởng
- Thu thập thông tin, nghiên cứu tài liệu và liên hệ với địa phương, người phỏng vấn
- Viết kịch bản đề cương
- Duyệt kịch bản đề cương
- Thực hiện phóng sự (đi tác nghiệp thực tế, lấy ý kiến người dân, cơ quan chức năng, thu tiếng động hiện trường)
- Nghe lại và rải băng phỏng vấn
- Hoàn thiện kịch bản
- Duyệt kịch bản
- Trích âm thanh phỏng vấn
- Thu thanh phóng sự
- Dàn dựng phóng sự
- Duyệt sản phẩm
- Chuyển sản phẩm lên hệ thống lưu trữ

c.2) Định mức sản xuất phóng sự điều tra

- Thời lượng 05 phút

Đơn vị tính: 01 phóng sự

Mã hiệu	Thành phần hao phí		Đơn vị	Trị số định mức sản xuất chương trình không có thời lượng khai thác lại	Trị số định mức sản xuất chương trình có thời lượng tư liệu khai thác lại	
					Đến 30%	Trên 30% đến 50%
13.11.03.00.01	<u>Nhân công</u> (Chức danh-cấp bậc)					
	Biên tập viên hạng III	6/9	Công	0,42	0,42	0,42
	Biên tập viên hạng III	8/9	Công	0,20	0,20	0,20
	Kỹ thuật viên	7/12	Công	0,05	0,05	0,05
	Phát thanh viên hạng	5/10	Công	0,04	0,04	0,04
	Phóng viên hạng III	6/9	Công	4,97	4,47	3,97
	<u>Máy sử dụng</u>					
	Hệ thống dựng		Giờ	1,50	1,50	1,50
	Hệ thống phòng thu dựng		Giờ	0,60	0,60	0,60
	Máy ghi âm		Giờ	16,00	12,80	9,60
	Máy in		Giờ	0,02	0,02	0,02
	Máy tính		Giờ	22,27	21,47	20,67
	<u>Vật liệu sử dụng</u>					
	Giấy	A4	Ram	0,02	0,02	0,02
	Mực in		Hộp	0,01	0,01	0,01
				1	2	3

- Thời lượng 10 phút

Đơn vị tính: 01 phóng sự

Mã hiệu	Thành phần hao phí	Đơn vị	Trị số định mức sản	Trị số định mức sản xuất chương trình có thời
---------	--------------------	--------	---------------------	---

				xuất chương trình không có thời lượng khai thác lại	lượng tư liệu khai thác lại	
					Đến 30%	Trên 30% đến 50%
13.11.03.00.02	<u>Nhân công</u> (Chức danh-cấp bậc)					
	Biên tập viên hạng III	6/9	Công	0,66	0,66	0,66
	Biên tập viên hạng III	8/9	Công	0,25	0,25	0,25
	Kỹ thuật viên	7/12	Công	0,11	0,11	0,11
	Phát thanh viên hạng II	5/10	Công	0,08	0,08	0,08
	Phóng viên hạng III	6/9	Công	7,42	6,67	5,92
	<u>Máy sử dụng</u>					
	Hệ thống dựng		Giờ	2,00	2,00	2,00
	Hệ thống phòng thu dựng		Giờ	1,22	1,22	1,22
	Máy ghi âm		Giờ	24,00	19,20	14,40
	Máy in		Giờ	0,02	0,02	0,02
	Máy tính		Giờ	33,37	32,17	30,97
	<u>Vật liệu sử dụng</u>					
	Giấy	A4	Ram	0,03	0,03	0,03
	Mực in		Hộp	0,01	0,01	0,01
				1	2	3

8. Chương trình tường thuật trực tiếp trên sóng phát thanh

a) Thành phần công việc

- Thu thập thông tin và liên hệ các đơn vị liên quan
- Viết kịch bản đề cương tường thuật trực tiếp
- Duyệt kịch bản đề cương
- Triển khai kế hoạch thực hiện

- Thu thập tư liệu liên quan phục vụ cho buổi tường thuật trực tiếp
- Tìm và lựa chọn nhạc cho chương trình
- Hoàn thiện kịch bản thực hiện tại hiện trường
- Triển khai thiết bị tại hiện trường
- Thu thanh và tường thuật trực tiếp
- Thu dọn hiện trường

b) Định mức sản xuất chương trình tường thuật trực tiếp trên sóng phát thanh

- Thời lượng 90 phút

Đơn vị tính: 01 chương trình

Mã hiệu	Thành phần hao phí		Đơn vị	Trị số định mức
13.12.00.00.01	<u>Nhân công</u> (Chức danh-cấp bậc)			
	Biên tập viên hạng III	6/9	Công	5,88
	Biên tập viên hạng III	8/9	Công	0,25
	Biên tập viên hạng III	3/9	Công	0,44
	Biên tập viên hạng III	2/9	Công	0,44
	Đạo diễn	8/9	Công	0,44
	Đạo diễn	3/9	Công	0,44
	Kỹ sư	6/9	Công	1,06
	Kỹ thuật viên	8/12	Công	9,38
	<u>Máy sử dụng</u>			
	Máy in		Giờ	0,33
	Xe phát thanh lưu động		Giờ	7,50
	Máy tính		Giờ	33,00
	<u>Vật liệu sử dụng</u>			
	Giấy	A4	Ram	0,40
	Mực in		Hộp	0,13
				1

- Thời lượng 120 phút

Đơn vị tính: 01 chương trình

Mã hiệu	Thành phần hao phí	Đơn vị	Trị số định mức
---------	--------------------	--------	-----------------

13.12.00.00.02	<u>Nhân công</u>			
	(Chức danh - Cấp bậc)			
	Biên tập viên hạng III	6/9	Công	6,13
	Biên tập viên hạng III	8/9	Công	0,38
	Biên tập viên hạng III	3/9	Công	0,50
	Biên tập viên hạng III	2/9	Công	0,50
	Đạo diễn	8/9	Công	0,50
	Đạo diễn	3/9	Công	0,50
	Kỹ sư	6/9	Công	1,13
	Kỹ thuật viên	8/12	Công	9,75
	<u>Máy sử dụng</u>			
	Máy in		Giờ	0,44
	Xe phát thanh lưu động		Giờ	8,00
	Máy tính		Giờ	43,00
	<u>Vật liệu sử dụng</u>			
	Giấy	A4	Ram	0,53
	Mực in		Hộp	0,18
				1

- Thời lượng 180 phút

Đơn vị tính: 01 chương trình

Mã hiệu	Thành phần hao phí		Đơn vị	Trị số định mức
13.12.00.00.03	<u>Nhân công</u>			
	(Chức danh - Cấp bậc)			
	Biên tập viên hạng III	6/9	Công	9,38
	Biên tập viên hạng III	8/9	Công	0,50
	Biên tập viên hạng III	3/9	Công	0,63
	Biên tập viên hạng III	2/9	Công	0,63
	Đạo diễn	8/9	Công	0,63
	Đạo diễn	3/9	Công	0,50
	Kỹ sư	6/9	Công	0,63

	Kỹ thuật viên	8/12	Công	7,50
	<u>Máy sử dụng</u>			
	Máy in		Giờ	0,66
	Xe phát thanh lưu động		Giờ	9,00
	Máy tính		Giờ	53,00
	<u>Vật liệu sử dụng</u>			
	Giấy	A4	Ram	0,80
	Mực in		Hộp	0,26
				1

9. Chương trình giao lưu

a) Chương trình giao lưu trực tiếp

a.1) Thành phần công việc

- Đề xuất ý tưởng đề tài
 - Duyệt ý tưởng
 - Thu thập thông tin tài liệu và liên hệ các khách mời
 - Viết kịch bản đề cương
 - Duyệt kịch bản đề cương
 - Sản xuất phóng sự linh kiện
 - + Tìm thông tin liên quan đến chủ đề
 - + Tác nghiệp tại hiện trường
 - + Nghe lại và rải băng âm thanh phỏng vấn
 - + Viết lời dẫn, lời bình phóng sự
 - + Duyệt phóng sự
 - + Trích âm thanh phỏng vấn
 - + Thu thanh phóng sự
 - + Dàn dựng phóng sự
 - + Chuyển sản phẩm lên hệ thống lưu trữ
 - Hoàn thiện kịch bản và lựa chọn nhạc cho chương trình
 - Duyệt kịch bản
 - Thu thanh và phát trực tiếp chương trình giao lưu
 - Hoàn thiện chương trình (sửa lỗi sau khi phát trực tiếp)
- #### a.2) Định mức sản xuất chương trình giao lưu trực tiếp

- Thời lượng 30 phút

Đơn vị tính: 01 chương trình giao lưu

Mã hiệu	Thành phần hao phí		Đơn vị	Trị số định mức sản xuất chương trình không có thời lượng khai thác lại	Trị số định mức sản xuất chương trình có thời lượng tư liệu khai thác lại
				Đến 30%	
13.13.00.01.01	<u>Nhân công</u> (Chức danh - Cấp bậc)				
	Biên tập viên hạng III	2/9	Công	0,25	0,25
	Biên tập viên hạng III	5/9	Công	4,44	4,44
	Biên tập viên hạng III	6/9	Công	0,43	0,35
	Biên tập viên hạng III	8/9	Công	0,10	0,06
	Đạo diễn	6/9	Công	0,16	0,16
	Phóng viên hạng III	3/9	Công	3,75	0,56
	Phát thanh viên hạng III	5/10	Công	0,03	0,01
	Kỹ thuật viên	8/12	Công	0,32	0,18
	<u>Máy sử dụng</u>				
	Hệ thống dựng		Giờ	2,11	0,32
	Hệ thống phòng thu dựng		Giờ	1,25	0,19
	Hệ thống phòng truyền âm		Giờ	2,26	2,26
	Máy ghi âm		Giờ	18,00	2,70
	Máy in		Giờ	0,10	0,09
	Máy tính		Giờ	39,44	34,39
	<u>Vật liệu sử dụng</u>				
	Giấy	A4	Ram	0,11	0,11
	Mực in		Hộp	0,04	0,04
				1	2

Ghi chú: Số lượng linh kiện	
Thời lượng phát sóng	30 phút
Phóng sự linh kiện	3

- Thời lượng 45 phút

Đơn vị tính: 01 chương trình giao lưu

Mã hiệu	Thành phần hao phí		Đơn vị	Trị số định mức sản xuất chương trình không có thời lượng khai thác lại	Trị số định mức sản xuất chương trình có thời lượng tư liệu khai thác lại
					Đến 30%
13.13.00.01.02	<u>Nhân công</u> (Chức danh - Cấp bậc)				
	Biên tập viên hạng III	2/9	Công	0,31	0,31
	Biên tập viên hạng III	5/9	Công	5,34	5,34
	Biên tập viên hạng III	6/9	Công	0,56	0,48
	Biên tập viên hạng III	8/9	Công	0,16	0,12
	Đạo diễn	6/9	Công	0,19	0,19
	Phóng viên hạng III	3/9	Công	3,75	0,56
	Phát thanh viên hạng III	5/10	Công	0,03	0,01
	Kỹ thuật viên	8/12	Công	0,35	0,22
	<u>Máy sử dụng</u>				
	Hệ thống dựng		Giờ	2,11	0,32
	Hệ thống phòng thu dựng		Giờ	1,25	0,19
	Hệ thống phòng truyền âm		Giờ	2,50	2,50
	Máy ghi âm		Giờ	18,00	2,70
	Máy in		Giờ	0,12	0,11
	Máy tính		Giờ	48,44	41,60
	<u>Vật liệu sử dụng</u>				
	Giấy	A4	Ram	0,14	0,14

	Mực in		Hộp	0,05	0,05
				1	2

Ghi chú: Số lượng phóng sự linh kiện					
Thời lượng phát sóng				45 phút	
Phóng sự linh kiện				3	

- Thời lượng 55 phút

Đơn vị tính: 01 chương trình giao lưu

Mã hiệu	Thành phần hao phí		Đơn vị	Trị số định mức sản xuất chương trình không có thời lượng khai thác lại	Trị số định mức sản xuất chương trình có thời lượng khai thác lại
					Đến 30%
13.13.00.01.03	<u>Nhân công</u> (Chức danh - Cấp bậc)				
	Biên tập viên hạng III	2/9	Công	0,38	0,38
	Biên tập viên hạng III	5/9	Công	5,88	5,88
	Biên tập viên hạng III	6/9	Công	0,61	0,53
	Biên tập viên hạng III	8/9	Công	0,17	0,13
	Đạo diễn	6/9	Công	0,22	0,22
	Phóng viên hạng III	3/9	Công	3,75	0'56
	Phát thanh viên hạng III	5/10	Công	0,03	0,01
	Kỹ thuật viên	8/12	Công	0,38	0,25
	<u>Máy sử dụng</u>				
	Hệ thống dựng		Giờ	2,11	0,32
	Hệ thống phòng thu dựng		Giờ	1,25	0,19
	Hệ thống phòng truyền âm		Giờ	2,75	2J5
	Máy ghi âm		Giờ	18,00	2,70

	Máy in		Giò	0,14	0,13
	Máy tính		Giờ	44,61	37,60
	<u>Vật liệu sử dụng</u>				
	Giấy	A4	Ram	0,17	0,17
	Mực in		Hộp	0,05	0,05
				1	2

Ghi chú: Số lượng phóng sự linh kiện	
Thời lượng phát sóng	55 phút
Phóng sự linh kiện	3

b) Chương trình giao lưu ghi âm phát sau

b.1) Thành phần công việc

- Đề xuất ý tưởng đề tài
- Duyệt ý tưởng
- Thu thập thông tin tài liệu và liên hệ các khách mời
- Viết kịch bản đề cương
- Duyệt kịch bản đề cương
- Sản xuất phóng sự linh kiện:
 - + Tìm thông tin liên quan đến chủ đề
 - + Tác nghiệp tại hiện trường
 - + Nghe lại và rải băng âm thanh phỏng vấn
 - + Viết lời dẫn, lời bình phóng sự
 - + Duyệt phóng sự
 - + Trích âm thanh phỏng vấn
 - + Chuyển sản phẩm lên hệ thống lưu trữ
- Hoàn thiện kịch bản và lựa chọn nhạc cho chương trình
- Duyệt kịch bản
- Thu thanh giao lưu
- Dàn dựng chương trình
- Duyệt chương trình
- Chuyển sản phẩm lên hệ thống lưu trữ

b.2) Định mức sản xuất chương trình giao lưu phát sau

- Thời lượng 30 phút

Đơn vị tính: 01 chương trình giao lưu

Mã hiệu	Thành phần hao phí	Đơn vị	Trị số định mức sản xuất chương trình không có thời lượng khai thác lại	Trị số định mức sản xuất chương trình có thời lượng khai thác lại	
				Đến 30%	
13.13.00.02.01	<u>Nhân công</u> (Chức danh - Cấp bậc)				
	Biên tập viên hạng III	4/9	Công	4,59	4,59
	Biên tập viên hạng III	6/9	Công	0,49	0,42
	Biên tập viên hạng III	8/9	Công	0,18	0,15
	Phóng viên hạng III	3/9	Công	3,75	0,56
	Phát thanh viên hạng III	3/10	Công	0,03	0,01
	Kỹ thuật viên	7/12	Công	0,38	0,25
	<u>Máy sử dụng</u>				
	Hệ thống dựng		Giờ	2,11	0,32
	Hệ thống phòng thu dựng		Giờ	3,02	1,95
	Máy ghi âm		Giờ	18,00	2,70
	Máy in		Giờ	0,09	0,09
	Máy tính		Giờ	41,94	36,89
	<u>Vật liệu sử dụng</u>				
	Giấy	A4	Ram	0,10	0,10
	Mực in		Hộp	0,03	0,03
				1	2

Ghi chú: Số lượng phóng sự linh kiện	
Thời lượng phát sóng	30 phút
Phóng sự linh kiện	2

- Thời lượng 45 phút

Đơn vị tính: 01 chương trình giao lưu

Mã hiệu	Thành phần hao phí		Đơn vị	Trị số định mức sản xuất chương trình không có thời lượng khai thác lại	Trị số định mức sản xuất chương trình có thời lượng tư liệu khai thác lại
					Đến 30%
13.00.02.02	<u>Nhân công</u> (Chức danh - Cấp bậc)				
	Biên tập viên hạng III	4/9	Công	5,16	5,16
	Biên tập viên hạng III	6/9	Công	0,60	0,52
	Biên tập viên hạng III	8/9	Công	0,27	0,23
	Phóng viên hạng III	3/9	Công	3,75	0,56
	Phát thanh viên hạng III	5/10	Công	0,03	0,01
	Kỹ thuật viên	7/12	Công	0,45	0,31
	<u>Máy sử dụng</u>				
	Hệ thống dựng		Giờ	2,11	0,32
	Hệ thống phòng thu dựng		Giờ	3,53	2,46
	Máy ghi âm		Giờ	18,00	2,70
	Máy in		Giờ	0,09	0,09
	Máy tính		Giờ	47,82	42,77
	<u>Vật liệu sử dụng</u>				
	Giấy	A4	Ram	0,11	0,11
	Mực in		Hộp	0,04	0,04
				1	2

Ghi chú: Số lượng phóng sự linh kiện	
Thời lượng phát sóng	45 phút
Phóng sự linh kiện	2

- Thời lượng 55 phút

Đơn vị tính: 01 chương trình giao lưu

Mã hiệu	Thành phần hao phí		Đơn vị	Trị số định mức sản xuất chương trình không có thời lượng khai thác lại	Trị số định mức sản xuất chương trình có thời lượng tư liệu khai thác lại
					Đến 30%
13.13.00.02.03	<u>Nhân công</u> (Chức danh - Cấp bậc)				
	Biên tập viên hạng III	4/9	Công	5,66	5,66
	Biên tập viên hạng III	6/9	Công	0,60	0,52
	Biên tập viên hạng III	8/9	Công	0,28	0,24
	Phóng viên hạng III	3/9	Công	3,75	0,56
	Phát thanh viên hạng III	5/10	Công	0,03	0,01
	Kỹ thuật viên	7/12	Công	0,54	0,41
	<u>Máy sử dụng</u>				
	Hệ thống dựng		Giờ	2,11	0,32
	Hệ thống phòng thu dựng		Giờ	4,21	3,24
	Máy ghi âm		Giờ	18,00	2,70
	Máy in		Giờ	0,14	0,13
	Máy tính		Giờ	45,77	40,72
	<u>Vật liệu sử dụng</u>				
	Giấy	A4	Ram	0,17	0,17
	Mực in		Hộp	0,06	0,06
				1	2

Ghi chú: Số lượng phóng sự linh kiện	
Thời lượng phát sóng	55 phút

Phóng sự linh kiện	3
--------------------	---

10. Chương trình bình luận

a) Thành phần công việc

- Nghiên cứu, đề xuất ý tưởng
- Duyệt ý tưởng
- Thu thập thông tin
- Viết bài bình luận
- Duyệt bài bình luận
- Thu thanh và dàn dựng bài bình luận
- Duyệt sản phẩm
- Chuyển sản phẩm lên hệ thống lưu trữ

b) Định mức sản xuất chương trình bình luận

- Thời lượng 05 phút

Đơn vị tính: 01 chương trình bình luận

Mã hiệu	Thành phần hao phí		Đơn vị	Trị số định mức
13.14.00.00.01	<u>Nhân công</u>			
	(Chức danh - Cấp bậc)			
	Biên tập viên hạng III	6/9	Công	0,97
	Biên tập viên hạng III	8/9	Công	0,13
	Kỹ thuật viên	7/12	Công	0,03
	Phát thanh viên hạng II	1/8	Công	0,03
	<u>Máy sử dụng</u>			
	Hệ thống phòng thu dựng		Giờ	0,28
	Máy in		Giờ	0,003
	Máy tính		Giờ	7,61
	<u>Vật liệu sử dụng</u>			
	Giấy	A4	Ram	0,004
	Mực in		Hộp	0,002
				1

- Thời lượng 10 phút

Đơn vị tính: 01 chương trình bình luận

Mã hiệu	Thành phần hao phí		Đơn vị	Trị số định mức
13.14.00.00.02	<u>Nhân công</u> (Chức danh - Cấp bậc)			
	Biên tập viên hạng III	6/9	Công	1,48
	Biên tập viên hạng III	8/9	Công	0,26
	Kỹ thuật viên	7/12	Công	0,05
	Phát thanh viên hạng II	1/8	Công	0,05
	<u>Máy sử dụng</u>			
	Hệ thống phòng thu dựng		Giờ	0,46
	Máy in		Giờ	0,01
	Máy tính		Giờ	13,22
	<u>Vật liệu sử dụng</u>			
	Giấy	A4	Ram	0,01
	Mực in		Hộp	0,001
				1

11. Chương trình xã luận

a) Thành phần công việc

- Nghiên cứu, đề xuất ý tưởng
- Duyệt ý tưởng
- Thu thập thông tin
- Viết bài xã luận
- Duyệt bài xã luận
- Thu thanh và dựng bài xã luận
- Duyệt sản phẩm
- Chuyển sản phẩm lên hệ thống lưu trữ

b) Định mức sản xuất chương trình xã luận

- Thời lượng 05 phút

Đơn vị tính: 01 chương trình xã luận

Mã hiệu	Thành phần hao phí		Đơn vị	Trị số định mức
13.15.00.00.01	<u>Nhân công</u> (Chức danh - Cấp bậc)			

	Biên tập viên hạng III	6/9	Công	3,91
	Biên tập viên hạng III	8/9	Công	0,05
	Kỹ thuật viên	7/12	Công	0,03
	Phát thanh viên hạng II	2/8	Công	0,03
	<u>Máy sử dụng</u>			
	Hệ thống phòng thu dựng		Giờ	0,28
	Máy in		Giờ	0,01
	Máy tính		Giờ	25,17
	<u>Vật liệu sử dụng</u>			
	Giấy	A4	Ram	0,01
	Mực in		Hộp	0,002
				1

- Thời lượng 10 phút

Đơn vị tính: 01 chương trình xã luận

Mã hiệu	Thành phần hao phí		Đơn vị	Trị số định mức
13.15.00.00.02	<u>Nhân công</u>			
	(Chức danh - cấp bậc)			
	Biên tập viên hạng III	6/9	Công	5,78
	Biên tập viên hạng III	8/9	Công	0,10
	Kỹ thuật viên	7/12	Công	0,07
	Phát thanh viên hạng II	2/8	Công	0,06
	<u>Máy sử dụng</u>			
	Hệ thống phòng thu dựng		Giờ	0,56
	Máy in		Giờ	0,10
	Máy tính		Giờ	41,33
	<u>Vật liệu sử dụng</u>			
	Giấy	A4	Ram	0,02
	Mực in		Hộp	0,004
				1

12. Tiêu phẩm

a) Thành phần công việc

- Đề xuất ý tưởng

- Duyệt ý tưởng
 - Thu thập thông tin liên quan - Viết kịch bản
 - Duyệt kịch bản
 - Liên hệ và mời các diễn viên để tham gia vai diễn
 - Thực hiện diễn tiểu phẩm
 - Chọn âm thanh tiếng động cho tiểu phẩm
 - Dàn dựng tiểu phẩm: Ghép nhạc, tiếng động hiện trường, cắt gọt âm thanh.
 - Duyệt tiểu phẩm
 - Chuyển sản phẩm lên hệ thống lưu trữ
- b) Định mức sản xuất tiểu phẩm
- Thời lượng 05 phút

Đơn vị tính: 01 tiểu phẩm

Mã hiệu	Thành phần hao phí		Đơn vị	Trị số định mức
13.16.00.00.01	<u>Nhân công</u>			
	(Chức danh - Cấp bậc)			
	Biên tập viên hạng III	4/9	Công	1,10
	Biên tập viên hạng III	6/9	Công	0,83
	Biên tập viên hạng III	8/9	Công	0,09
	Đạo diễn hạng III	6/9	Công	0,34
	Kỹ thuật viên	8/12	Công	0,08
	<u>Máy sử dụng</u>			
	Hệ thống phòng thu dựng kịch		Giờ	0,61
	Hệ thống dựng		Giờ	1,39
	Máy in		Giờ	0,04
	Máy tính		Giờ	14,57
	<u>Vật liệu sử dụng</u>			
	Giấy	A4	Ram	0,05
	Mực in		Hộp	0,02
				1

- Thời lượng 10 phút

Đơn vị tính: 01 tiểu phẩm

Mã hiệu	Thành phần hao phí		Đơn vị	Trị số định mức
---------	--------------------	--	--------	-----------------

13.16.00.00.02	<u>Nhân công</u> (Chức danh - Cấp bậc)			
	Biên tập viên hạng III		Công	1,10
	Biên tập viên hạng III	6/9	Công	1,62
	Biên tập viên hạng III	8/9	Công	0,18
	Đạo diễn hạng III	6/9	Công	0,69
	Kỹ thuật viên	8/12	Công	0,13
	<u>Máy sử dụng</u>			
	Hệ thống phòng thu dựng kịch		Giờ	1,06
	Hệ thống dựng		Giờ	4,00
	Máy in		Giờ	0,06
	Máy tính		Giờ	19,98
	<u>Vật liệu sử dụng</u>			
	Giấy	A4	Ram	0,07
	Mực in		Hộp	0,02
				1

- Thời lượng 15 phút

Đơn vị tính: 01 tiểu phẩm

Mã hiệu	Thành phần hao phí		Đơn vị	Trị số định mức
13.16.00.00.03	<u>Nhân công</u> (Chức danh - Cấp bậc)			
	Biên tập viên hạng III	4/9	Công	1,35
	Biên tập viên hạng III	6/9	Công	2,41
	Biên tập viên hạng III	8/9	Công	0,27
	Đạo diễn hạng III	6/9	Công	0,73
	Kỹ thuật viên	8/12	Công	0,20
	<u>Máy sử dụng</u>			
	Hệ thống phòng thu dựng kịch		Giờ	1,67
	Hệ thống dựng		Giờ	4,00
	Máy in		Giờ	0,15

	Máy tính		Giờ	26,93
	<u>Vật liệu sử dụng</u>			
	Giấy	A4	Ram	0,18
	Mực in		Hộp	0,06
				1

13. Game show

a) Game show phát trực tiếp

a.1) Thành phần công việc

- Đề xuất ý tưởng đề tài
- Duyệt ý tưởng
- Thu thập thông tin tài liệu, chọn khách mời, khán giả; liên hệ với khách
- Viết kịch bản: Lời dẫn, các câu đố, chọn nhạc cho chương trình
- Duyệt kịch bản
- Thu thanh game show
- Hoàn thiện chương trình (sửa lỗi sau khi phát trực tiếp)

a.2) Định mức sản xuất chương trình game show phát trực tiếp

- Thời lượng 55 phút

Đơn vị tính: 01 chương trình game show

Mã hiệu	Thành phần hao phí		Đơn vị	Trị số định mức
13.17.00.10.01	<u>Nhân công</u> (Chức danh - Cấp bậc)			
	Biên tập viên	4/9	Công	2,25
	Biên tập viên	6/9	Công	0,10
	Biên tập viên	8/9	Công	0,06
	Biên tập viên	2/9	Công	0,22
	Kỹ thuật viên	8/12	Công	0,24
	<u>Máy sử dụng</u>			
	Hệ thống phòng truyền âm		Giờ	1,75
	Máy in		Giờ	0,06
	Máy tính		Giờ	14,50
	<u>Vật liệu sử dụng</u>			

	Giấy	A4	Ram	0,07
	Mực in		Hộp	0,023
				1

b) Game show phát sau

b.1) Thành phần công việc

- Đề xuất ý tưởng đề tài
- Duyệt ý tưởng
- Thu thập thông tin tài liệu, chọn khách mời, khán giả; liên hệ với khách
- Viết kịch bản: Lời dẫn, các câu đố, chọn nhạc cho chương trình
- Duyệt kịch bản
- Thu thanh game show
- Dàn dựng chương trình
- Duyệt game show
- Chuyển sản phẩm lên hệ thống lưu trữ

b.2) Định mức sản xuất chương trình game show phát sau

- Thời lượng 55 phút

Đơn vị tính: 01 chương trình game show

Mã hiệu	Thành phần hao phí		Đơn vị	Trị số định mức
13.17.00.20.01	<u>Nhân công</u>			
	(Chức danh - Cấp bậc)			
	Biên tập viên hạng III	3/9	Công	2,19
	Biên tập viên hạng III	6/9	Công	0,08
	Biên tập viên hạng III	8/9	Công	0,05
	Biên tập viên hạng III	2/9	Công	0,16
	Kỹ thuật viên	7/9	Công	0,55
	<u>Máy sử dụng</u>			
	Hệ thống phòng thu dựng		Giờ	4,37
	Máy in		Giờ	0,06
	Máy tính		Giờ	12,00
	<u>Vật liệu sử dụng</u>			
	Giấy	A4	Ram	0,07

	Mực in		Hộp	0,023
				1

14. Biên tập kịch truyền thanh

a) Thành phần công việc

- Đề xuất ý tưởng
- Duyệt ý tưởng
- Tìm, lựa chọn kịch bản văn học
- Liên hệ, trao đổi với tác giả
- Biên tập kịch bản sân khấu
- Viết lời dẫn và thuyết minh cảnh
- Duyệt kịch bản sân khấu
- Liên hệ mời ê kíp thực hiện chương trình
- Thu thanh chương trình
- Lựa chọn âm thanh, tiếng động
- Dàn dựng chương trình
- Duyệt sản phẩm
- Chuyển sản phẩm lên hệ thống lưu trữ

b) Định mức sản xuất biên tập kịch truyền thanh

- Thời lượng: 15 phút

Đơn vị tính: 01 kịch truyền thanh

Mã hiệu	Thành phần hao phí		Đơn vị	Trị số định mức
13.18.00.00.01	<u>Nhân công</u> (Chức danh - Cấp bậc)			
	Biên tập viên hạng III	6/9	Công	5,37
	Biên tập viên hạng III	8/9	Công	0,20
	Kỹ thuật viên	8/12	Công	0,16
	<u>Máy sử dụng</u>			
	Hệ thống phòng thu dựng kịch		Giờ	1,28
	Hệ thống dựng		Giờ	8,00
	Máy in		Giờ	0,08
	Máy tính		Giờ	18,60

	<u>Vật liệu sử dụng</u>			
	Giấy	A4	Ram	0,10
	Mực in		Hộp	0,03
				1

- Thời lượng 30 phút

Đơn vị tính: 01 kịch truyền thanh

Mã hiệu	Thành phần hao phí		Đơn vị	Trị số định mức
13.18.00.00.02	<u>Nhân công</u>			
	(Chức danh - Cấp bậc)			
	Biên tập viên hạng III	6/9	Công	8,14
	Biên tập viên hạng III	8/9	Công	0,30
	Kỹ thuật viên	8/12	Công	0,39
	<u>Máy sử dụng</u>			
	Hệ thống phòng thu dựng kịch		Giờ	3,14
	Hệ thống dựng			16,00
	Máy in		Giờ	0,18
	Máy tính		Giờ	30,75
	<u>Vật liệu sử dụng</u>			
	Giấy	A4	Ram	0,21
	Mực in		Hộp	0,07
				1

- Thời lượng 60 phút

Đơn vị tính: 01 kịch truyền thanh

Mã hiệu	Thành phần hao phí		Đơn vị	Trị số định mức
13.18.00.00.03	<u>Nhân công</u>			
	(Chức danh - Cấp bậc)			
	Biên tập viên hạng III	6/9	Công	13,14
	Biên tập viên hạng III	8/9	Công	0,54
	Kỹ thuật viên	8/12	Công	0,70
	<u>Máy sử dụng</u>			
	Hệ thống phòng thu dựng		Giờ	5,60

	kịch			
	Hệ thống dựng			32,00
	Máy in		Giờ	0,40
	Máy tính		Giờ	46,33
	<u>Vật liệu sử dụng</u>			
	Giấy	A4	Ram	0,48
	Mực in		Hộp	0,16
				1

- Thời lượng 90 phút

Đơn vị tính: 01 kịch truyền thanh

Mã hiệu	Thành phần hao phí		Đơn vị	Trị số định mức
13.18.00.00.04	<u>Nhân công</u> (Chức danh - Cấp bậc)			
	Biên tập viên hạng III	6/9	Công	20,40
	Biên tập viên hạng III	8/9	Công	1,08
	Kỹ thuật viên	8/12	Công	1,06
	<u>Máy sử dụng</u>			
	Hệ thống phòng thu dựng kịch		Giờ	8,50
	Hệ thống dựng			40,00
	Máy in		Giờ	0,72
	Máy tính		Giờ	83,00
	<u>Vật liệu sử dụng</u>			
	Giấy	A4	Ram	0,86
	Mực in		Hộp	0,29
				1

15. Biên tập ca kịch

a) Thành phần công việc

- Tìm, lựa chọn kịch bản văn học và đề xuất ý tưởng
- Duyệt ý tưởng
- Liên hệ, trao đổi với tác giả
- Biên tập kịch bản sân khấu

- Duyệt kịch bản sân khấu
 - Viết lời dẫn và thuyết minh cảnh
 - Liên hệ mời ê kíp thực hiện chương trình
 - Thực hiện thu thanh
 - Lựa chọn nhạc, tiếng động
 - Dàn dựng chương trình
 - Duyệt ca kịch
 - Chuyển sản phẩm lên hệ thống lưu trữ
- b) Định mức sản xuất chương trình biên tập ca kịch
- Thời lượng 90 phút

Đơn vị tính: 01 ca kịch

Mã hiệu	Thành phần hao phí		Đơn vị	Trị số định mức
13.19.00.00.01	<u>Nhân công</u> (Chức danh - Cấp bậc)			
	Biên tập viên hạng III	6/9	Công	18,23
	Biên tập viên hạng III	8/9	Công	1,08
	Đạo diễn	6/9	Công	0,50
	Kỹ thuật viên	8/12	Công	1,56
	Kỹ sư	4/8	Công	0,56
	<u>Máy sử dụng</u>			
	Hệ thống phòng thu dựng ca kịch		Giờ	9,00
	Hệ thống dựng		Giờ	30,00
	Máy in		Giờ	1,33
	Máy tính		Giờ	83,17
	<u>Vật liệu sử dụng</u>			
	Giấy	A4	Ram	1,60
	Mực in		Hộp	0,53
				1

16. Thu tác phẩm mới

a) Thu truyện

a.1) Thành phần công việc

- Nhận và chọn lọc truyện từ các nơi gửi về

- Biên tập truyện phù hợp với thời lượng, ngôn từ phù hợp với yêu cầu tác phẩm cần thể hiện
 - Duyệt truyện
 - Liên hệ và mời người đọc truyện
 - Thu thanh
 - Dàn dựng tác phẩm: ghép nhạc, cắt gọt âm thanh
 - Duyệt truyện
 - Chuyển sản phẩm lên hệ thống lưu trữ
- a.2) Định mức sản xuất chương trình thu truyện
- Thời lượng 10 phút

Đơn vị tính: 01 chương trình đọc truyện

Mã hiệu	Thành phần hao phí		Đơn vị	Trị số định mức
20.10.00.01	<u>Nhân công</u>			
	(Chức danh - Cấp bậc)			
	Biên tập viên hạng III	4/9	Công	0,74
	Biên tập viên hạng III	6/9	Công	0,08
	Biên tập viên hạng III	8/9	Công	0,05
	Kỹ thuật viên	8/12	Công	0,09
	Phát thanh viên hạng II	2/8	Công	0,11
	<u>Máy sử dụng</u>			
	Hệ thống phòng thu dựng		Giờ	0,72
	Máy in		Giờ	0,03
	Máy tính		Giờ	5,33
	<u>Vật liệu sử dụng</u>			
	Giấy	A4	Ram	0,03
	Mực in		Hộp	0,01
				1

b) Thu thơ, thu nhạc

b.1) Thành phần công việc

- Nhận và chọn lọc bài thơ hoặc bản nhạc từ các nơi gửi về
- Biên tập lại thơ hoặc bản nhạc
- Duyệt tác phẩm

- Liên hệ và mời người thể hiện tác phẩm
- Thu thanh tác phẩm
- Dàn dựng tác phẩm: ghép nhạc, cắt gọt âm thanh
- Duyệt sản phẩm
- Chuyển sản phẩm lên hệ thống lưu trữ

b.2) Định mức sản xuất chương trình thu thơ, thu nhạc

- Thời lượng 5 phút

Đơn vị tính: 01 chương trình

Mã hiệu	Thành phần hao phí		Đơn vị	Trị số định mức
13.20.20.00.01	<u>Nhân công</u>			
	(Chức danh - Cấp bậc)			
	Biên tập viên hạng III	4/9	Công	0,90
	Biên tập viên hạng III	6/9	Công	0,04
	Biên tập viên hạng III	8/9	Công	0,03
	Kỹ thuật viên	9/12	Công	0,09
	<u>Máy sử dụng</u>			
	Hệ thống phòng thu dựng		Giờ	0,69
	Máy in		Giờ	0,01
	Máy tính		Giờ	6,17
	<u>Vật liệu sử dụng</u>			
	Giấy	A4	Ram	0,01
	Mực in		Hộp	0,004
				1

17. Đọc truyện

a) Thành phần công việc

- Chọn truyện
- Duyệt truyện
- Viết lời dẫn truyện
- Duyệt lời dẫn
- Thu thanh truyện
- Dàn dựng tác phẩm: ghép nhạc, cắt gọt âm thanh
- Chuyển sản phẩm lên hệ thống lưu trữ

b) Định mức sản xuất chương trình đọc truyện

- Thời lượng 15 phút

Đơn vị tính: 01 chương trình đọc truyện

Mã hiệu	Thành phần hao phí		Đơn vị	Trị số định mức
13.21.00.00.01	<u>Nhân công</u>			
	(Chức danh - Cấp bậc)			
	Biên tập viên hạng III	3/9	Công	0,22
	Biên tập viên hạng III	6/9	Công	0,01
	Biên tập viên hạng III	8/9	Công	0,03
	Kỹ thuật viên	7/12	Công	0,11
	Phát thanh viên hạng II	3/8	Công	0,04
	<u>Máy sử dụng</u>			
	Hệ thống phòng thu dựng		Giờ	0,92
	Máy in		Giờ	0,003
	Máy tính		Giờ	0,75
	<u>Vật liệu sử dụng</u>			
	Giấy	A4	Ram	0,004
	Mực in		Hộp	0,0001
				1

- Thời lượng 20 phút

Đơn vị tính: 01 chương trình đọc truyện

Mã hiệu	Thành phần hao phí		Đơn vị	Trị số định mức
13.21.00.00.02	<u>Nhân công</u>			
	(Chức danh - Cấp bậc)			
	Biên tập viên hạng III	3/9	Công	0,29
	Biên tập viên hạng III	6/9	Công	0,02
	Biên tập viên hạng III	8/9	Công	0,02
	Kỹ thuật viên	7/12	Công	0,15
	Phát thanh viên hạng II	3/8	Công	0,06
	<u>Máy sử dụng</u>			
	Hệ thống phòng thu dựng		Giờ	1,22
	Máy in		Giờ	0,003

	Máy tính		Giờ	1,38
	<u>Vật liệu sử dụng</u>			
	Giấy	A4	Ram	0,004
	Mực in		Hộp	0,001
				1

- Thời lượng 30 phút

Đơn vị tính: 01 chương trình đọc truyện

Mã hiệu	Thành phần hao phí		Đơn vị	Trị số định mức
13.21.00.00.03	<u>Nhân công</u> (Chức danh - Cấp bậc)			
	Biên tập viên hạng III	3/9	Công	0,43
	Biên tập viên hạng III	6/9	Công	0,03
	Biên tập viên hạng III	8/9	Công	0,02
	Kỹ thuật viên	7/12	Công	0,23
	Phát thanh viên hạng II	3/8	Công	0,08
	<u>Máy sử dụng</u>			
	Hệ thống phòng thu dựng		Giờ	1,83
	Máy in		Giờ	0,003
	Máy tính		Giờ	2,08
	<u>Vật liệu sử dụng</u>			
	Giấy	A4	Ram	0,004
	Mực in		Hộp	0,001
				1

18. Phát thanh văn học

a) Chương trình phát thanh văn học 15 phút

a.1) Thành phần công việc

- Lên ý tưởng chủ đề
- Duyệt ý tưởng
- Thu thập thông tin theo chủ đề: tìm thơ, chọn truyện, lựa chọn âm nhạc
- Viết bài tản văn
- Viết kịch bản, lời dẫn chương trình
- Duyệt kịch bản

- Thu thanh chương trình
 - Dàn dựng chương trình
 - Duyệt sản phẩm
 - Chuyển sản phẩm lên hệ thống lưu trữ
- a.2) Định mức sản xuất chương trình phát thanh văn học
- Thời lượng 15 phút

Đơn vị tính: 01 chương trình

Mã hiệu	Thành phần hao phí		Đơn vị	Trị số định mức
13.22.00.00.01	<u>Nhân công</u>			
	(Chức danh - Cấp bậc)			
	Biên tập viên hạng III	3/9	Công	1,79
	Biên tập viên hạng III	6/9	Công	0,11
	Biên tập viên hạng III	8/9	Công	0,06
	Phát thanh viên hạng II	2/8	Công	0,54
	Kỹ thuật viên	8/12	Công	0,18
	<u>Máy sử dụng</u>			
	Hệ thống phòng thu dựng		Giờ	1,42
	Máy in		Giờ	0,04
	Máy tính		Giờ	7,00
	<u>Vật liệu sử dụng</u>			
	Giấy	A4	Ram	0,05
	Mực in		Hộp	0,02
				1

b) Chương trình phát thanh văn học thời lượng 30 phút

b.1) Thành phần công việc

- Lên ý tưởng chủ đề
 - Duyệt ý tưởng
 - Thu thập thông tin theo chủ đề
 - Viết kịch bản đề cương
 - Duyệt kịch bản đề cương
 - Thực hiện phỏng vấn
- + Thu thập thông tin và liên hệ phỏng vấn

- + Soạn thảo nội dung phỏng vấn
 - + Duyệt nội dung phỏng vấn
 - + Thống nhất kế hoạch, nội dung phỏng vấn với khách mời
 - + Thực hiện phỏng vấn
 - + Nghe lại và rải băng phỏng vấn
 - + Trích nội dung phỏng vấn
 - + Duyệt sản phẩm
 - + Chuyển sản phẩm lên hệ thống lưu trữ
 - Viết bài tản văn
 - Viết kịch bản, lời dẫn chương trình
 - Duyệt kịch bản
 - Thu thanh chương trình
 - Dàn dựng chương trình
 - Duyệt sản phẩm
 - Chuyển sản phẩm lên hệ thống lưu trữ
- b.2) Định mức sản xuất chương trình phát thanh văn học
- Thời lượng 30 phút

Đơn vị tính: 01 chương trình

Mã hiệu	Thành phần hao phí		Đơn vị	Trị số định mức
13.22.00.00.02	<u>Nhân công</u>			
	(Chức danh - Cấp bậc)			
	Biên tập viên hạng III	3/9	Công	3,31
	Biên tập viên hạng III	6/9	Công	0,27
	Biên tập viên hạng III	8/9	Công	0,14
	Phóng viên hạng III	3/9	Công	1,33
	Phát thanh viên hạng II	2/8	Công	0,63
	Kỹ thuật viên	8/12	Công	0,31
	<u>Máy sử dụng</u>			
	Hệ thống phòng thu dựng		Giờ	2,00
	Hệ thống dựng		Giờ	1,28
	Máy in		Giờ	0,07
	Máy tính		Giờ	32,57

	Máy ghi âm		Giờ	3,00
	<u>Vật liệu sử dụng</u>			
	Giấy	A4	Ram	0,08
	Mực in		Hộp	0,03
				1

19. Bình truyện

a) Thành phần công việc

- Lên ý tưởng chủ đề
- Duyệt ý tưởng
- Thu thập thông tin theo chủ đề; tìm thơ, chọn truyện, bài hát
- Tìm hiểu truyện, biên tập và viết lời bình truyện
- Viết kịch bản lời dẫn chương trình và lựa chọn nhạc cho chương trình
- Duyệt kịch bản
- Thu thanh chương trình
- Dàn dựng chương trình
- Duyệt sản phẩm
- Chuyển sản phẩm lên hệ thống lưu trữ

b) Định mức sản xuất chương trình bình truyện

- Thời lượng 30 phút

Đơn vị tính: 01 chương trình

Mã hiệu	Thành phần hao phí		Đơn vị	Trị số định mức
23.00.00.01	<u>Nhân công</u>			
	(Chức danh - Cấp bậc)			
	Biên tập viên hạng III	3/9	Công	3,53
	Biên tập viên hạng III	6/9	Công	0,22
	Biên tập viên hạng III	8/9	Công	0,13
	Phát thanh viên hạng II	1/8	Công	0,48
	Kỹ thuật viên	8/12	Công	0,24
	<u>Máy sử dụng</u>			
	Hệ thống phòng thu dựng		Giờ	1,77
	Máy in		Giờ	0,08

	Máy tính		Giờ	27,50
	<u>Vật liệu sử dụng</u>			
	Giấy	A4	Ram	0,09
	Mực in		Hộp	0,03
				1

20. Trả lời thỉnh giả ghi âm phát sau

a) Trả lời thỉnh giả dạng điều tra

a.1) Thành phần công việc

- Tiếp nhận và đọc nội dung thư thỉnh giả, chọn lọc thư có cùng chủ đề để lên chương trình
 - Biên tập các câu hỏi của thỉnh giả và viết lời dẫn chương trình
 - Duyệt câu hỏi và lời dẫn
 - Tìm các nguồn thông tin để trả lời thỉnh giả (liên hệ với các cơ quan chức năng)
 - Thực hiện phóng sự linh kiện
 - + Thu thập thông tin
 - + Viết kịch bản đề cương
 - + Duyệt kịch bản đề cương
 - + Tác nghiệp tại hiện trường
 - + Nghe lại và rải băng
 - + Viết phóng sự
 - + Duyệt phóng sự
 - + Trích âm thanh phỏng vấn
 - + Duyệt chương trình
 - + Chuyển sản phẩm lên hệ thống lưu trữ
 - Hoàn thiện kịch bản thu thanh
 - Duyệt kịch bản
 - Thu thanh chương trình
 - Dàn dựng chương trình
 - Duyệt sản phẩm
 - Chuyển sản phẩm lên hệ thống lưu trữ
- #### a.2) Định mức sản xuất chương trình trả lời thỉnh giả dạng điều tra
- Thời lượng 10 phút

Đơn vị tính: 01 chương trình

Mã hiệu	Thành phần hao phí		Đơn vị	Trị số định mức
13.24.10.00.01	<u>Nhân công</u>			
	(Chức danh - Cấp bậc)			
	Biên tập viên hạng III	5/9	Công	2,48
	Biên tập viên hạng III	6/9	Công	0,65
	Biên tập viên hạng III	8/9	Công	0,25
	Kỹ thuật viên	7/12	Công	0,15
	Phát thanh viên hạng III	5/10	Công	0,04
	Phóng viên hạng III	5/9	Công	4,69
	<u>Máy sử dụng</u>			
	Hệ thống dựng		Giờ	1,50
	Hệ thống phòng thu dựng		Giờ	1,23
	Máy ghi âm		Giờ	16,00
	Máy in		Giờ	0,01
	Máy tính		Giờ	40,43
	<u>Vật liệu sử dụng</u>			
	Giấy	A4	Ram	0,04
	Mực in		Hộp	0,01
				1

- Thời lượng 15 phút

Đơn vị tính: 01 chương trình

Mã hiệu	Thành phần hao phí		Đơn vị	Trị số định mức
13.24.10.00.02	<u>Nhân công</u>			
	(Chức danh - Cấp bậc)			
	Biên tập viên hạng III	5/9	Công	3,91
	Biên tập viên hạng III	6/9	Công	0,88
	Biên tập viên hạng III	8/9	Công	0,33
	Kỹ thuật viên	7/12	Công	0,16
	Phát thanh viên hạng III	5/10	Công	0,06
	Phóng viên hạng III	5/9	Công	4,88

	<u>Máy sử dụng</u>			
	Hệ thống dựng		Giờ	3,00
	Hệ thống phòng thu dựng		Giờ	1,27
	Máy ghi âm		Giờ	16,00
	Máy in		Giờ	0,05
	Máy tính		Giờ	54,50
	<u>Vật liệu sử dụng</u>			
	Giấy	A4	Ram	0,06
	Mực in		Hộp	0,02
				1

- Thời lượng 30 phút

Đơn vị tính: 01 chương trình

Mã hiệu	Thành phần hao phí		Đơn vị	Trị số định mức
13.24.10.00.03	<u>Nhân công</u> (Chức danh - Cấp bậc)			
	Biên tập viên hạng III	5/9	Công	6,29
	Biên tập viên hạng III	6/9	Công	1,19
	Biên tập viên hạng III	8/9	Công	0,41
	Kỹ thuật viên	7/12	Công	0,31
	Phát thanh viên	5/10	Công	0,10
	Phóng viên hạng III	5/9	Công	5,00
	<u>Máy sử dụng</u>			
	Hệ thống dựng		Giờ	4,00
	Hệ thống phòng thu dựng		Giờ	2,53
	Máy ghi âm		Giờ	10,00
	Máy in		Giờ	0,08
	Máy tính		Giờ	55,00
	<u>Vật liệu sử dụng</u>			
	Giấy	A4	Ram	0,11
	Mực in		Hộp	0,04
				1

b) Trả lời thỉnh giả dạng không điều tra

b.1) Thành phần công việc

- Tiếp nhận và đọc từng nội dung thư thỉnh giả, chọn lọc thư có cùng chủ đề để thực hiện lên chương trình
 - Biên tập các câu hỏi của thỉnh giả và lời dẫn chương trình
 - Duyệt câu hỏi và lời dẫn chương trình
 - Liên hệ và gửi câu hỏi cho chuyên gia
 - Nhận câu trả lời từ chuyên gia
 - Hoàn thiện kịch bản thu thanh
 - Duyệt kịch bản
 - Thu thanh chương trình
 - Dàn dựng sản phẩm
 - Duyệt sản phẩm
 - Chuyển sản phẩm lên hệ thống lưu trữ
- b.2) Định mức sản xuất chương trình trả lời thỉnh giả dạng không điều tra
- Thời lượng 10 phút

Đơn vị tính: 01 chương trình

Mã hiệu	Thành phần hao phí		Đơn vị	Trị số định mức
13.24.20.00.01	<u>Nhân công</u>			
	(Chức danh - Cấp bậc)			
	Biên tập viên hạng III	4/9	Công	1,04
	Biên tập viên hạng III	6/9	Công	0,11
	Biên tập viên hạng III	8/9	Công	0,05
	Kỹ thuật viên	7/12	Công	0,11
	<u>Máy sử dụng</u>			
	Hệ thống phòng thu dựng		Giờ	0,89
	Máy in		Giờ	0,02
	Máy tính		Giờ	8,08
	<u>Vật liệu sử dụng</u>			
	Giấy	A4	Ram	0,03
	Mực in		Hộp	0,01
				1

- Thời lượng 30 phút

Đơn vị tính: 01 chương trình

Mã hiệu	Thành phần hao phí		Đơn vị	Trị số định mức
13.24.20.00.02	<u>Nhân công</u> (Chức danh - Cấp bậc)			
	Biên tập viên hạng III	4/9	Công	2,09
	Biên tập viên hạng III	6/9	Công	0,31
	Biên tập viên hạng III	8/9	Công	0,13
	Kỹ thuật viên	7/12	Công	0,30
	<u>Máy sử dụng</u>			
	Hệ thống phòng thu dựng		Giờ	2,42
	Máy in		Giờ	0,08
	Máy tính		Giờ	15,50
	<u>Vật liệu sử dụng</u>			
	Giấy	A4	Ram	0,09
	Mực in		Hộp	0,03
				1

21. Chương trình phổ biến kiến thức

a) Chương trình dạy Tiếng Việt

a.1) Thành phần công việc

- Nhận chương trình dạy Tiếng Việt
- Viết kịch bản dạy học Tiếng Việt
- Duyệt bài giảng Tiếng Việt
- Biên dịch bài giảng Tiếng Việt sang tiếng nước ngoài
- Hiệu đính bài giảng
- Thu thanh lời dẫn bằng tiếng nước ngoài
- Dàn dựng chương trình
- Duyệt sản phẩm
- Chuyển sản phẩm lên hệ thống lưu trữ

a.2) Định mức sản xuất chương trình dạy Tiếng Việt

- Thời lượng 15 phút

Đơn vị tính: 01 chương trình dạy học

Mã hiệu	Thành phần hao phí		Đơn vị	Trị số định mức
13.25.10.00.01	<u>Nhân công</u> (Chức danh - Cấp bậc)			
	Biên dịch viên hạng III	4/9	Công	0,80
	Biên tập viên hạng III	6/9	Công	0,18
	Biên tập viên hạng III	8/9	Công	0,01
	Kỹ thuật viên	7/12	Công	0,17
	<u>Máy sử dụng</u>			
	Máy in		Giờ	0,01
	Máy tính		Giờ	5,42
	Hệ thống phòng thu dựng		Giờ	1,08
	<u>Vật liệu sử dụng</u>			
	Giấy	A4	Ram	0,01
	Mực in		Hộp	0,004
				1

b) Chương trình dạy tiếng nước ngoài

b.1) Thành phần công việc

- Nhận chương trình dạy tiếng nước ngoài
- Biên dịch bài giảng tiếng nước ngoài ra Tiếng Việt
- Duyệt bài giảng Tiếng Việt
- Thu thanh lời đọc Tiếng Việt
- Dàn dựng sản phẩm
- Duyệt sản phẩm
- Chuyển sản phẩm lên hệ thống lưu trữ

b.2) Định mức sản xuất chương trình dạy tiếng nước ngoài

- Thời lượng 15 phút

Đơn vị tính: 01 chương trình dạy học

Mã hiệu	Thành phần hao phí		Đơn vị	Trị số định mức
13.25.20.00.01	<u>Nhân công</u> (Chức danh - Cấp bậc)			
	Biên tập viên hạng III	6/9	Công	0,16

	Biên tập viên hạng III	8/9	Công	0,10
	Kỹ thuật viên	7/12	Công	0,24
	Biên dịch viên hạng III	4/9	Công	0,81
	<u>Máy sử dụng</u>			
	Máy in		Giờ	0,04
	Máy tính		Giờ	4,73
	Hệ thống phòng thu dựng		Giờ	0,58
	<u>Vật liệu sử dụng</u>			
	Giấy	A4	Ram	0,05
	Mực in		Hộp	0,02
				1

c) Chương trình dạy học hát

c.1) Thành phần công việc

- Nghiên cứu, đề xuất ý tưởng
- Duyệt ý tưởng
- Thu thập thông tin liên quan và liên hệ với nhạc công, ca sỹ, người học hát
- Viết kịch bản dạy hát
- Duyệt kịch bản dạy hát
- Thu thanh chương trình dạy hát
- Dàn dựng chương trình
- Duyệt sản phẩm
- Chuyển sản phẩm lên hệ thống lưu trữ

c.2) Định mức sản xuất chương trình dạy học hát

- Thời lượng 15 phút

Đơn vị tính: 01 bài học hát

Mã hiệu	Thành phần hao phí		Đơn vị	Trị số định mức
13.25.30.00.01	<u>Nhân công</u>			
	(Chức danh - Cấp bậc)			
	Biên tập viên hạng III	3/9	Công	0,95
	Biên tập viên hạng III	6/9	Công	0,08
	Biên tập viên hạng III	8/9	Công	0,06

	Đạo diễn	3/9	Công	0,19
	Kỹ thuật viên	8/12	Công	0,29
	<u>Máy sử dụng</u>			
	Hệ thống phòng thu dựng		Giờ	2,33
	Máy in		Giờ	0,03
	Máy tính		Giờ	5,83
	<u>Vật liệu sử dụng</u>			
	Giấy	A4	Ram	0,04
	Mực in		Hộp	0,01
				1

- Thời lượng 30 phút

Đơn vị tính: 01 bài học hát

Mã hiệu	Thành phần hao phí		Đơn vị	Trị số định mức
13.25.30.00.02	<u>Nhân công</u>			
	(Chức danh - Cấp bậc)			
	Biên tập viên hạng III	3/9	Công	1,88
	Biên tập viên hạng III	6/9	Công	0,12
	Biên tập viên hạng III	8/9	Công	0,10
	Đạo diễn	3/9	Công	0,19
	Kỹ thuật viên	8/12	Công	0,40
	<u>Máy sử dụng</u>			
	Hệ thống phòng thu dựng		Giờ	3,17
	Máy in		Giờ	0,07
	Máy tính		Giờ	13,00
	<u>Vật liệu sử dụng</u>			
	Giấy	A4	Ram	0,08
	Mực in		Hộp	0,03
				1

d) Chương trình dạy học chuyên ngành

d.1) Thành phần công việc

- Nhận âm thanh bài giảng từ giáo viên

- Nghe, rả băng bài giảng
 - Viết lời dẫn và kịch bản bài giảng
 - Duyệt kịch bản
 - Trích âm thanh bài giảng
 - Thu thanh lời dẫn chương trình bài giảng
 - Dàn dựng chương trình
 - Chuyển sản phẩm lên hệ thống lưu trữ
- d.2) Định mức sản xuất chương trình dạy học
- Thời lượng 15 phút

Đơn vị tính: 01 chương trình

Mã hiệu	Thành phần hao phí		Đơn vị	Trị số định mức
13.25.40.00.01	<u>Nhân công</u>			
	(Chức danh - Cấp bậc)			
	Biên tập viên hạng III	3/9	Công	1,03
	Biên tập viên hạng III	6/9	Công	0,04
	Biên tập viên hạng III	8/9	Công	0,02
	Kỹ thuật viên	7/12	Công	0,06
	<u>Máy sử dụng</u>			
	Hệ thống dựng		Giờ	3,00
	Hệ thống phòng thu dựng		Giờ	0,50
	Máy in		Giờ	0,01
	Máy tính		Giờ	4,75
	<u>Vật liệu sử dụng</u>			
	Giấy	A4	Ram	0,02
	Mực		Hộp	0,01
				1

22. Biên tập bộ nhạc hiệu, nhạc cắt chương trình

a) Thành phần công việc

- Viết ý tưởng
- Duyệt ý tưởng
- Thu thập, lựa chọn âm thanh
- Biên tập nhạc cho phù hợp với bộ hình hiệu, hình cắt của chương trình

- Thu tiếng nhạc hiệu (nếu có)
 - Dàn dựng chương trình: lồng ghép nhạc và lời nói (nếu có)
 - Duyệt sản phẩm
 - Chuyển sản phẩm lên hệ thống lưu trữ
- b) Định mức biên tập bộ nhạc hiệu, nhạc cắt chương trình phát thanh

Đơn vị tính: 01 bộ chương trình

Mã hiệu	Thành phần hao phí		Đơn vị	Trị số định mức
13.26.00.00.01	<u>Nhân công</u>			
	(Chức danh - Cấp bậc)			
	Biên tập viên hạng III	5/9	Công	3,19
	Biên tập viên hạng III	6/9	Công	0,13
	Biên tập viên hạng III	8/9	Công	0,13
	Phát thanh viên hạng II	3/8	Công	0,06
	Kỹ thuật viên	8/12	Công	0,21
	<u>Máy sử dụng</u>			
	Hệ thống phòng thu dựng		Giờ	1,67
	Máy tính		Giờ	25,00
				1

23. Show phát thanh

a) Show phát thanh trực tiếp

a.1) Show phát thanh trực tiếp thời lượng 30 phút

* Thành phần công việc

- Đề xuất ý tưởng
- Duyệt ý tưởng
- Thu thập thông tin liên quan
- Viết đề cương kịch bản
- Duyệt đề cương kịch bản
- Kết nối các phòng nội dung để sản xuất theo kịch bản
- Tổ chức sản xuất:

+ Biên tập bản tin:

Tìm thông tin liên quan đến chủ đề

Biên tập nội dung

Duyệt nội dung bản tin

+ Phóng sự:

Tìm thông tin liên quan đến chủ đề

Tác nghiệp tại hiện trường

Nghe lại và rải băng âm thanh phỏng vấn

Viết lời dẫn, lời bình phóng sự

Duyệt phóng sự

Trích âm thanh phỏng vấn

Thu thanh phóng sự

Dàn dựng phóng sự

Duyệt phóng sự

Chuyển sản phẩm lên hệ thống lưu trữ

Voxpop:

Đi phỏng vấn người dân

Rải băng và cắt trích âm thanh phỏng vấn

Dựng voxpop

Duyệt voxpop

Chuyển lên hệ thống máy chủ

Talk trực tiếp:

Nghiên cứu, đề xuất ý tưởng

Duyệt ý tưởng

Thu thập thông tin và liên hệ phỏng vấn

Soạn thảo nội dung phỏng vấn

Duyệt nội dung phỏng vấn

Thống nhất kế hoạch, nội dung phỏng vấn với khách mời

- Đôn đốc các bộ phận triển khai thực hiện và tập hợp tin, bài từ các nơi gửi về

- Lựa chọn âm thanh: bài hát, nhạc nền

- Tìm bài hát theo kịch bản

- Hoàn thiện kịch bản

- Duyệt kịch bản

- Sản xuất giới thiệu tin chính cho chương trình:

Biên tập lời dẫn

Duyệt lời dẫn

Thu thanh và dựng tin chính

- Sản xuất quảng bá:

Thu thập thông tin

Viết quảng bá

Duyệt quảng bá

Thu thanh, dựng và pha âm quảng bá

Duyệt quảng bá

- Thu thanh và phát trực tiếp chương trình

- Hoàn thiện chương trình (sửa lỗi sau khi phát trực tiếp)

* Định mức sản xuất chương trình phát thanh tổng hợp trực tiếp

- Thời lượng 30 phút

Đơn vị tính: 01 show phát thanh

Mã hiệu	Thành phần hao phí		Đơn vị	Trị số định mức sản xuất chương trình không có thời lượng khai thác lại	Trị số định mức sản xuất chương trình có thời lượng tư liệu khai thác lại			
					Đến 30%	Trên 30% đến 50%	Trên 50% đến 70%	Trên 70%
13.27.00.01.01	<u>Nhân công</u> (Chức danh - Cấp bậc)							
	Biên tập viên hạng III	6/9	Công	3,49	3,47	3,44	3,41	3,38
	Biên tập viên hạng III	8/9	Công	0,14	0,13	0,12	0,12	0,11
	Biên tập viên hạng III	3/9	Công	0,41	0,38	0,35	0,32	0,28
	Biên tập viên hạng III	2/9	Công	0,01	0,01	0,004	0,003	0,001
	Biên tập viên hạng III	4/9	Công	1,00	1,00	1,00	1,00	1,00
	Đạo diễn	6/9	Công	0,55	0,55	0,55	0,55	0,55

	Kỹ thuật viên	7/12	Công	0,11	0,09	0,07	0,04	0,02
	Kỹ thuật viên	9/12	Công	0,16	0,16	0,16	0,16	0,16
	Phát thanh viên hạng III	5/10	Công	0,02	0,02	0,01	0,01	0,003
	Phóng viên hạng III	3/9	Công	2,58	2,07	1,55	1,03	0,39
	Phóng viên hạng III	2/9	Công	0,40	0,32	0,24	0,16	0,06
	Phóng viên hạng III	4/9	Công	1,03	1,03	1,03	1,03	1,03
	<i>Máy sử dụng</i>							
	Hệ thống dựng		Giờ	3,92	3,27	2,63	1,99	1,18
	Hệ thống phòng thu dựng		Giờ	0,87	0,69	0,52	0,35	0,13
	Hệ thống phòng truyền âm		Giờ	1,25	1,25	1,25	1,25	1,25
	Máy ghi âm		Giờ	14,00	11,20	8,40	5,60	2,10
	Máy in		Giờ	0,10	0,10	0,09	0,09	0,09
	Máy tính		Giờ	44,34	42,89	41,44	39,99	38,17
	<i>Vật liệu sử dụng</i>							
	Giấy	A4	Ram	0,12	0,12	0,12	0,12	0,12
	Mực in		Hộp	0,04	0,04	0,04	0,04	0,04
				1	2	3	4	5

b) Show phát thanh trực tiếp thời lượng 60 phút

b.1) Thành phần công việc

- Đề xuất ý tưởng
- Duyệt ý tưởng
- Thu thập thông tin liên quan
- Viết đề cương
- Duyệt đề cương
- Kết nối các phòng nội dung để sản xuất kịch bản
- Tổ chức sản xuất

* Chuyên mục trong nước:

+ Biên tập talk và ý kiến khán giả:

Biên tập chương trình talk đã phát

Nghe, rải băng và biên tập ý kiến khán giả về câu chuyện

Duyệt nội dung

Trích âm thanh

Duyệt sản phẩm âm thanh

Chuyển lên hệ thống lưu trữ

+ Tổng hợp ý kiến trong ngày của thính giả:

Tổng hợp ý kiến trong ngày của thính giả về các vấn đề: qua điện thoại, email, facebook,...

Biên tập ý kiến thính giả

Duyệt bài biên tập

Trích âm thanh ý kiến thính giả

Thu thanh và dựng ý kiến thính giả

Duyệt bài

Chuyển sản phẩm lên hệ thống lưu trữ

+ Phóng sự:

Tìm thông tin liên quan đến chủ đề

Tác nghiệp tại hiện trường

Nghe lại và rải băng âm thanh phỏng vấn

Viết lời dẫn, lời bình phóng sự

Duyệt phóng sự

Trích âm thanh phỏng vấn

Thu thanh phóng sự

Dàn dựng phóng sự

Duyệt phóng sự

Chuyển sản phẩm lên hệ thống lưu trữ

+ Talk ghi âm trước phát sau:

Thu thập thông tin và liên hệ phỏng vấn

Soạn thảo nội dung phỏng vấn

Duyệt nội dung phỏng vấn

Thống nhất kế hoạch, nội dung phỏng vấn với khách mời

Thực hiện phỏng vấn

Nghe lại và rải băng phỏng vấn

Viết lời dẫn và biên tập nội dung phỏng vấn

Duyệt phỏng vấn

Trích nội dung phỏng vấn

Duyệt sản phẩm

Chuyển sản phẩm lên hệ thống lưu trữ

+ Voxpop:

Đi phỏng vấn người dân

Rải băng và cắt trích âm thanh phỏng vấn

Dàn dựng voxpop

Duyệt voxpop

Chuyển sản phẩm lên hệ thống lưu trữ

+ Bài phân tích trong nước:

Thu thập thông tin và viết bài phân tích

Duyệt bài phân tích

Thu thanh và dựng bài phân tích

* Chuyên mục quốc tế:

+ Điểm báo quốc tế:

Thu thập và chọn lọc thông tin trên các trang báo nước ngoài

Biên dịch sang Tiếng Việt

Biên tập điểm báo

Duyệt nội dung điểm báo

+ Bài phân tích quốc tế:

Tìm chủ đề

Duyệt chủ đề

Tìm thông tin liên quan

Biên dịch sang Tiếng Việt

Trích âm thanh

Biên tập bài phân tích

Duyệt bài

Thu thanh bài phân tích

Dựng bài phân tích

Duyệt bài phân tích

Chuyển sản phẩm lên hệ thống lưu trữ

* Bài tổng hợp quốc tế:

Tìm chủ đề

Duyệt chủ đề

Tìm thông tin liên quan (có tiếng động)

Diễn dịch sang Tiếng Việt

Biên tập bài tổng hợp

Duyệt bài tổng hợp

Thu thanh bài tổng hợp

Dựng bài tổng hợp

Duyệt bài tổng hợp

Chuyển sản phẩm lên hệ thống lưu trữ

- Đôn đốc các bộ phận triển khai thực hiện và tập hợp tin, bài từ các nơi gửi về

- Lựa chọn âm thanh: bài hát, nhạc nền

- Tìm bài hát theo kịch bản

- Hoàn thiện kịch bản

- Duyệt kịch bản

- Thu thanh và phát trực tiếp chương trình

- Hoàn thiện chương trình (sửa lỗi sau khi phát trực tiếp)

b.2) Định mức sản xuất show phát thanh trực tiếp

- Thời lượng 60 phút

Đơn vị tính: 01 show phát thanh

Mã hiệu	Thành phần hao phí	Đơn vị	Trị số định mức sản xuất chương trình không có thời lượng khai thác lại	Trị số định mức sản xuất chương trình có thời lượng tư liệu khai thác lại				
				Đến 30%	Trên 30% đến 50%	Trên 50% đến 70%	Trên 70%	
13.27.00.01.02	<u>Nhân công</u> (Chức danh-cấp bậc)							
	Biên tập viên	6/9	Công	4,97	4,76	4,55	4,34	4,07

	hạng III							
	Biên tập viên hạng III	8/9	Công	0,47	0,44	0,41	0,38	0,34
	Biên tập viên hạng III	3/9	Công	0,86	0,73	0,59	0,46	0,29
	Biên tập viên hạng III	4/9	Công	1,63	1,63	1,63	1,63	1,63
	Biên tập viên hạng III	5/9	Công	0,38	0,30	0,23	0,15	0,06
	Biên dịch viên hạng III	5/9	Công	1,64	1,31	0,98	0,66	0,25
	Biên dịch viên hạng III	4/9	Công	1,60	1,28	0,96	0,64	0,24
	Đạo diễn	6/9	Công	0,78	0,78	0,78	0,78	0,78
	Kỹ thuật viên	7/12	Công	0,64	0,51	0,38	0,26	0,10
	Kỹ thuật viên	9/12	Công	0,22	0,22	0,22	0,22	0,22
	Phát thanh viên hạng III	5/10	Công	0,09	0,07	0,05	0,04	0,01
	Phóng viên hạng III	3/9	Công	3,77	3,01	2,26	1,51	0,57
	Phóng viên hạng III	2/9	Công	0,20	0,16	0,12	0,08	0,03
	<u>Máy sử dụng</u>							
	Hệ thống dựng		Giờ	6,96	5,57	4,18	2,79	1,04
	Hệ thống phòng thu dựng		Giờ	4,39	3,51	2,64	1,76	0,66
	Hệ thống phòng truyền âm		Giờ	5,17	5,13	5,10	5,07	5,03
	Máy ghi âm		Giờ	14,00	11,20	8,40	5,60	2,10
	Máy in		Giờ	0,16	0,15	0,14	0,14	0,13
	Máy tính		Giờ	81,62	73,45	65,27	57,10	46,88
	<u>Vật liệu sử dụng</u>							
	Giấy	A4	Ram	0,19	0,19	0,19	0,19	0,19
	Mực in		Hộp	0,06	0,06	0,06	0,06	0,06
				1	2	3	4	5

c) Show phát thanh trực tiếp thời lượng 115 phút

c.1) Thành phần công việc

- Đề xuất ý tưởng
- Duyệt ý tưởng
- Thu thập thông tin liên quan
- Viết đề cương
- Duyệt đề cương
- Kết nối các phòng nội dung để sản xuất kịch bản
- Tổ chức sản xuất:

* Phần trong nước:

+ Bản tin 5 phút:

Tìm kiếm và biên tập tin từ các nguồn tin (tin trong nước và tin quốc tế)

Duyệt bản tin

Dựng sản phẩm âm thanh theo kịch bản được duyệt

+ Phóng sự:

Tìm thông tin liên quan đến chủ đề

Tác nghiệp tại hiện trường

Nghe lại và rải băng âm thanh phỏng vấn

Viết lời dẫn, lời bình phóng sự

Duyệt phóng sự

Trích âm thanh phỏng vấn

Thu thanh phóng sự

Dàn dựng phóng sự

Duyệt phóng sự

Chuyển sản phẩm lên hệ thống lưu trữ

+ Bài tổng hợp về tin kinh tế:

Theo dõi tin tức đầu ngày

Tham khảo ý kiến chuyên gia

Lựa chọn và biên tập bài

Duyệt bài

Thu thanh và dàn dựng bài

Chuyển sản phẩm lên hệ thống lưu trữ

+ Talk trực tiếp:

Nghiên cứu, đề xuất ý tưởng
 Duyệt ý tưởng
 Thu thập thông tin và liên hệ phỏng vấn
 Soạn thảo nội dung phỏng vấn
 Duyệt nội dung phỏng vấn
 Thống nhất kế hoạch, nội dung phỏng vấn với khách mời
 + Điểm báo trong nước:
 Đọc báo và biên tập điểm báo
 Duyệt điểm báo
 + Tin thời tiết, tin giao thông:
 Tìm kiếm thông tin
 Biên tập thông tin
 Duyệt thông tin
 - Bài phân tích trong nước:
 Thu thập thông tin và viết bài phân tích
 Duyệt bài phân tích
 Thu thanh và dựng bài
 * Chuyên mục quốc tế:
 + Điểm báo quốc tế:
 Thu thập và chọn lọc thông tin trên các trang báo nước ngoài
 Biên dịch sang Tiếng Việt
 Biên tập điểm báo
 Duyệt nội dung
 + Bài phỏng vấn:
 Nghiên cứu, đề xuất ý tưởng
 Duyệt ý tưởng
 Thu thập thông tin và liên hệ phỏng vấn (trong nước, quốc tế)
 Soạn thảo nội dung phỏng vấn
 Duyệt nội dung phỏng vấn
 Thống nhất kế hoạch, nội dung phỏng vấn với khách mời
 Thực hiện phỏng vấn
 Nghe lại, rã băng, trích phỏng vấn
 Duyệt âm thanh phỏng vấn

Chuyển sản phẩm lên hệ thống lưu trữ

+ Bài tổng hợp quốc tế:

Tìm chủ đề

Duyệt chủ đề

Tìm thông tin liên quan (có tiếng động)

Biên dịch sang Tiếng Việt

Biên tập bài

Duyệt bài

Thu thanh bài tổng hợp

Dựng bài tổng hợp

Duyệt bài tổng hợp

- Đôn đốc các bộ phận triển khai thực hiện và tập hợp tin, bài từ các đơn vị gửi về

- Lựa chọn âm thanh: bài hát, nhạc nền

- Tìm bài hát theo kịch bản

- Hoàn thiện kịch bản

- Duyệt kịch bản

- Sản xuất quảng bá:

Thu thập thông tin

Viết quảng bá

Duyệt quảng bá

Thu thanh, dựng và pha âm quảng bá

Duyệt quảng bá

- Thu thanh và phát trực tiếp chương trình

- Hoàn thiện chương trình (sửa lỗi sau khi phát trực tiếp)

c.2) Định mức sản xuất show phát thanh trực tiếp

- Thời lượng 115 phút

Đơn vị tính: 01 show phát thanh

Mã hiệu	Thành phần hao phí	Đơn vị	Trị số định mức sản xuất chương trình không có thời	Trị số định mức sản xuất chương trình có thời lượng tư liệu khai thác lại			
				Đến 30%	Trên 30% đến 50%	Trên 50% đến 70%	Trên 70%

			lượng khai thác lại					
13.27.00.01.03	<u>Nhân công</u> (Chức danh-cấp bậc)							
	Biên tập viên hạng III	6/9	Công	5,97	5,78	5,58	5,39	5,14
	Biên tập viên hạng III	8/9	Công	0,55	0,47	0,40	0,32	0,22
	Biên tập viên hạng III	3/9	Công	0,66	0,70	0,62	0,53	0,42
	Biên tập viên hạng III	4/9	Công	2,81	2,81	2,81	2,81	2,81
	Biên tập viên hạng III	5/9	Công	0,41	0,33	0,24	0,16	0,06
	Biên dịch viên hạng III	4/9	Công	1,61	1,29	0,96	0,64	0,24
	Đạo diễn	6/9	Công	1,20	1,20	1,20	1,20	1,20
	Kỹ thuật viên	7/12	Công	0,58	0,46	0,35	0,23	0,09
	Kỹ thuật viên	9/12	Công	0,31	0,31	0,31	0,31	0,31
	Phát thanh viên hạng III	5/10	Công	0,22	0,18	0,13	0,09	0,03
	Phóng viên hạng III	3/9	Công	13,52	11,05	8,51	5,98	2,81
	<u>Máy sử dụng</u>							
	Hệ thống dựng		Giờ	7,58	6,06	4,55	3,03	1,14
	Hệ thống phòng thu dựng		Giờ	5,07	4,13	3,19	2,25	1,07
	Hệ thống phòng truyền âm		Giờ	2,42	2,38	2,35	2,32	2,28
	Máy ghi âm		Giờ	44,67	36,13	27,10	18,07	6,78
	Máy in		Giờ	0,24	0,23	0,22	0,21	0,20
	Máy tính		Giờ	125,39	113,16	99,93	86,70	70,17
	<u>Vật liệu sử dụng</u>							

	Giấy	A4	Ram	0,28	0,28	0,28	0,28	0,28
	Mực in		Hộp	0,09	0,09	0,09	0,09	0,09
				1	2	3	4	5

d) Show phát thanh phát sau

d.1) Thành phần công việc

- Đề xuất ý tưởng
- Duyệt ý tưởng
- Thu thập thông tin liên quan
- Viết đề cương
- Duyệt đề cương
- Kết nối các phòng nội dung để sản xuất kịch bản
- Tổ chức sản xuất:

+ Bản tin biên tập:

- . Tìm thông tin liên quan đến chủ đề
- . Biên tập lời dẫn và biên tập nội dung
- . Duyệt nội dung lời dẫn

+ Phóng sự:

- . Đề xuất ý tưởng
- . Duyệt ý tưởng
- . Tìm thông tin liên quan đến chủ đề
- . Tác nghiệp tại hiện trường
- . Nghe lại và rải băng âm thanh phỏng vấn
- . Viết lời dẫn, lời bình phóng sự
- . Duyệt phóng sự
- . Trích âm thanh phỏng vấn
- . Thu thanh phóng sự
- . Dàn dựng phóng sự
- . Chuyển file lên hệ thống lưu trữ

+ Tạp chí:

o Box thông tin:

- . Thu thập và biên tập thông tin
- . Duyệt thông tin

o Phóng sự:

- . Đề xuất ý tưởng
- . Duyệt ý tưởng
- . Tìm thông tin liên quan đến chủ đề
- . Tác nghiệp tại hiện trường
- . Nghe lại và rải băng âm thanh phỏng vấn
- . Viết lời dẫn, lời bình phóng sự
- . Duyệt phóng sự
- . Trích âm thanh phỏng vấn
- . Thu thanh phóng sự
- . Dàn dựng phóng sự
- . Duyệt phóng sự
- . Chuyển sản phẩm lên hệ thống lưu trữ

o Phỏng vấn:

- . Nghiên cứu, đề xuất ý tưởng
- . Duyệt ý tưởng
- . Thu thập thông tin và liên hệ phỏng vấn
- . Soạn thảo nội dung phỏng vấn
- . Duyệt nội dung phỏng vấn
- . Thống nhất kế hoạch, nội dung phỏng vấn với khách mời
- . Thực hiện phỏng vấn
- . Nghe lại và rải băng phỏng vấn
- . Viết lời dẫn và nội dung phỏng vấn
- . Duyệt phỏng vấn
- . Trích nội dung phỏng vấn
- . Thu thanh lời giới thiệu ngắn
- . Dựng phỏng vấn
- . Duyệt phỏng vấn
- . Chuyển sản phẩm lên hệ thống lưu trữ
- Đôn đốc các bộ phận triển khai thực hiện và tập hợp tin, bài từ các phòng gửi về
- Lựa chọn âm thanh: bài hát, nhạc nền
- Tìm bài hát theo kịch bản
- Hoàn thiện kịch bản

- Duyệt kịch bản
- Thu thanh chương trình
- Dàn dựng chương trình: pha âm, ghép nối, nền nhạc, ghép lời dẫn
- Duyệt sản phẩm
- Chuyển sản phẩm lên hệ thống lưu trữ

d.2) Định mức sản xuất show phát thanh phát sau

- Thời lượng 30 phút

Đơn vị tính: 01 show phát thanh

Mã hiệu	Thành phần hao phí		Đơn vị	Trị số định mức sản xuất chương trình không có thời lượng khai thác lại	Trị số định mức sản xuất chương trình có thời lượng tư liệu khai thác lại			
					Đến 30 %	Trên 30% đến 50%	Trên 50% đến 70%	Trên 70%
13.27.00.02.00	<u>Nhân công</u>							
	(Chức danh - Cấp bậc)							
	Biên tập viên hạng III	6/9	Công	2,36	2,30	2,24	2,18	2,11
	Biên tập viên hạng III	8/9	Công	0,38	0,36	0,34	0,32	0,30
	Biên tập viên hạng III	3/9	Công	1,48	1,43	1,39	1,34	1,28
	Kỹ thuật viên hạng III	7/12	Công	0,30	0,30	0,29	0,29	0,29
	Phóng viên hạng III	3/9	Công	5,10	4,08	3,06	2,04	0,77
	<u>Máy sử dụng</u>							
	Hệ thống dựng		Giờ	2,63	2,11	1,58	1,05	0,40
	Hệ thống phòng thu dựng		Giờ	4,04	4,03	4,01	4,00	3,98
	Máy ghi âm		Giờ	9,00	7,20	5,40	3,60	1,35

	Máy in	Giờ	0,04	0,04	0,03	0,02	0,01
	Máy tính	Giờ	39,19	35,75	32,31	28,87	24,58
	<u>Vật liệu sử dụng</u>						
	Giấy	A4	Ram	0,05	0,05	0,05	0,05
	Mực in		Hộp	0,01	0,01	0,01	0,01
				1	2	3	4
							5

Điều 4. Tổ chức thực hiện

Giao Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp Giám đốc Sở Tài chính và thủ trưởng các cơ quan có liên quan tổ chức triển khai, hướng dẫn việc thực hiện Quy định này.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc hoặc yêu cầu cần thiết phải sửa đổi, bổ sung, các đơn vị, tổ chức và cá nhân phản ánh về Sở Thông tin và Truyền thông, để tổng hợp và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./. *Hm*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Văn Dũng